

# Những Suy Nghó

## **Uẩn uơ** **TẬP 9**



**Lm. Giuse NGUYỄN HỮU TRIẾT**

**25/11/2011**

**(SÁCH BIỂU - KHÔNG BÁN  
LƯU HÀNH NỘI BỘ)**



*(các trích đoạn Kinh Thánh lấy từ bản  
dịch do Nhóm Phiên Dịch Các Giờ Kinh  
Phụng Vụ thực hiện năm 2006)*

## LỜI ĐẦU

Loài người được Tạo Hóa tác thành hơn và khác loài vật ở chỗ có lý trí và tự do.

*"Tự do là khả năng biểu lộ ý chí, hành động theo ý muốn của mình"* (Đại Tự điển tiếng Việt – Hà Nội 1999, trang 1762), đây là quyền căn bản của mỗi người. Có tự do thì cũng có trách nhiệm, nghĩa là có thưởng và phạt tùy theo lựa chọn đúng hay sai.

Người viết tập này chỉ muốn trình bày sự thật mà mình đã cảm nghiệm, còn quý độc giả đồng tình hay không, hoặc đồng tình một phần nào thì hoàn toàn thuộc quyền tự do của quý vị.

## "SUMMUM JUS, SUMMA INJURIA"

(Tuyệt đỉnh của luật  
cũng là tuyệt đỉnh của bất công)

*Ghi chú* : giáo sư Nguyễn Văn Dương đã đề trên trang nhất cuốn sách *Giáo Khoa Trong Tín Chỉ Văn Minh Việt Nam* tại Đại học Văn khoa thời trước 1975 như sau :  
"Người Hy Lạp để lại cho nhân loại cái đẹp – Đạo Công giáo để lại cho nhân loại sự tôn trọng con người – Người La Mã để lại cho nhân loại cái tinh túy của luật pháp".

Cho tới hôm nay, hễ nói tới luật pháp thì phải nói tới người La Mã. Có thể nói các bộ luật trên thế giới đều có tham khảo luật La Mã.

Câu thành ngữ nêu trên phát xuất từ tinh thần duy luật pháp của người La Mã. Mới nghe ta có cảm tưởng đây là điều mâu thuẫn và phi lý, nhưng thực tế cho thấy câu trên chẳng mâu thuẫn và phi lý chút nào. Xin mời từng bạn đọc ngò vào ghé Chánh án nhé.

## **1. Câu chuyện Thánh Kinh 1V 21,1-16 :**

*Ông Navót từ chối, không chịu nhượng vườn nho của mình*

Sau những sự việc đó, thì xảy ra chuyện ông Navót người Gítroen có một vườn nho bên cạnh cung điện vua Akháp, vua Samari. Vua Akháp nói với ông Navót rằng : "*Hãy nhượng vườn nho của người cho ta,*

*đề ta làm vườn rau, vì nó ở ngay sát cạnh nhà ta. Để bù lại, ta sẽ cho người một vườn nho tốt hơn, hay là, nếu người muốn, giá bao nhiêu, ta sẽ trả bằng bạc".* Nhưng ông Navôt thưa với vua Akháp : "Xin ĐỨC CHÚA đừng đề tôi nhượng gia sản của tổ tiên tôi cho ngài !".

### ***Vua Akháp và hoàng hậu Ideven***

Vua Akháp trở về nhà buồn rầu và bực bội vì lời ông Navôt, người Gítroen đã nói với vua : "Tôi sẽ không nhượng gia sản của tổ tiên tôi cho vua". Vua nằm trên giường, quay mặt đi, và không chịu ăn uống gì. Hoàng hậu Ideven đi vào, nói với vua : "Tại sao tâm thần vua buồn rầu, và vua không chịu ăn

uống gì như vậy ?" Vua trả lời :  
"Tôi đã nói chuyện với Navót người Gítroen và bảo nó : Hãy nhượng vườn nho của người cho ta mà lấy tiền, hoặc, nếu người muốn, ta sẽ đổi cho một vườn nho khác. Nhưng nó lại nói : Tôi không nhượng vườn nho của tôi cho vua được. Bảy giờ hoàng hậu Ideven nói với vua : Vua cai trị Israel hay thật ! Mời vua dậy mà ăn cho lòng phấn khởi lên ! Thiếp sẽ tặng vua vườn nho của Navót người Gítroen".

### ***Ông Navót bị giết***

Bảy giờ, bà nhân danh vua Akháp viết thư, rồi dùng con dấu của vua mà đóng ấn, và gửi cho các kỳ mục và thân hào cư ngụ trong

thành với ông Navôt. Trong thư bà viết rằng : "Hãy công bố một thời kỳ chay tịnh và đặt Navôt ngồi ở hàng đầu dân chúng. Hãy đặt hai đứa vô lại ngồi đối diện với nó, để chúng tố cáo nó : Ông đã nguyên rủa Thiên Chúa và đức vua. Và hãy đem nó ra ngoài ném đá cho chết".

Dân chúng, kỳ mục và thân hào cư ngụ trong thành làm theo lệnh bà Idiven như trong thư bà đã viết gửi cho họ. Họ công bố thời kỳ chay tịnh và đặt ông Navôt ngồi ở hàng đầu dân chúng. Rồi có hai kẻ vô lại đi vào, ngồi đối diện với ông. Những kẻ vô lại ấy tố cáo ông Navôt trước mặt dân rằng : "Navôt đã nguyên rủa Thiên Chúa và đức



vua". Họ liền đưa ông ra ngoài thành và ném đá ông. Ông đã chết. Họ sai người đi nói với bà Ieven : "Navôt đã bị ném đá chết". Khi bà Ieven nghe biết ông Navôt đã bị ném đá chết, thì nói với vua Akháp : "Xin vua đứng dậy và chiếm đoạt vườn nho của Navôt, người Gítroen, kẻ đã từ chối không chịu nhượng cho ngài để lấy tiền, vì Navôt không còn sống nữa, nó chết rồi". Khi nghe biết ông Navôt đã chết, vua Akháp đứng dậy, xuống chiếm đoạt vườn nho của ông Navôt, người Gítroen.

### **Nhận định**

a. "*Nước có quốc pháp* (Hiến pháp), *nhà có gia quy*". Trong việc điều

hành xã hội, luật lệ được coi là "cán cân công lý", xét xử đúng luật lệ được coi là công bằng, không đúng luật lệ là bất công. Ngay từ thời Môsê (thế kỷ 13 trước Công nguyên), dân Do Thái đã có bộ luật khá hoàn chỉnh, từ những việc lớn cho tới những việc nhỏ, tất cả đều được quy định rõ ràng, chi ly dựa trên các khoản luật : *"Các người nộp 1/10 bạc hà, hồi hương và thì là (rau thơm cải thiện bữa ăn) mà bỏ qua những điều hệ trọng nhất trong pháp luật là công bằng, bác ái và trung tín"* (Mt 23,23). Những nhóm Kitô giáo ly khai (với Công giáo) vẫn trung tín với luật nộp thuế 1/10 của Cựu Ước. Báo Tuổi Trẻ ngày

19/10/2011, trong bài nói về Hội "Chờ Ngày Tận Thế" của H.Lộc và S.Bình, có đoạn như sau : "*Chị ruột của bà H. (49 tuổi ở quận Tân Phú, Tp.HCM) theo lời xúi dục của nhóm đã rao bán căn nhà tại quận 4 với giá 1,3 tỷ đồng để đóng 130 triệu cho Hội (10%)*".

Câu chuyện "Hai lão già dê" trong sách Daniel, chương 13, cho thấy hai lão thông luật, lợi dụng triệt để luật nhân chứng để trả thù nàng Susana vì không chiều lòng họ. Thế nhưng Chúa đã cho tiên tri Daniel (dù còn là con trẻ), phanh phui âm mưu độc ác của hai ông già đã cáo gian Susana và kết quả "gậy ông đập lưng ông", án các ông

muôn xử Susana lại chính là án xử hai ông !

Trong cuộc xử án Chúa Giêsu, người ta cũng tận dụng luật nhân chứng : "Tuy có nhiều người làm chứng gian đến cáo, song không tìm được chứng nào cả. Sau cùng có hai người làm chứng dối đến thưa rằng: Người này nói Ta có phép phá Đền thờ Thiên Chúa, rồi nội ba ngày sẽ kiến thiết lại ... Thượng tế (hỏi cử tọa) : Các người nghĩ làm sao ? Họ trả lời : Y đáng chết".

b. Về việc làm chứng, luật Môsê quy định : Một sự việc mà có hai người làm chứng thì được coi là sự thật, cứ chiếu theo luật mà xử - "*Phải xử tử kẻ sát nhân trước*

*mặt các nhân chứng. Chớ luận tội người nào với chứng minh của một nhân chứng" (Ds 35,30). "Phải theo lời hai hoặc ba nhân chứng mới được xử tử kẻ đáng phải chết, chớ giết ai khi chỉ có một nhân chứng" (Đnl 17,6 ; x. Mt 26,60).*

- c. Trong chuyện vua Akháp và ông Navót, hoàng hậu Ideven đã khai thác triệt để khoản luật về nhân chứng để giết ông Navót cách hợp pháp, và Navót trở thành nạn nhân của lề luật (nỗi oan chỉ Trời mới thấu).

Ôi Summum Jus, Summa Injuria !

**2. Người lái buôn thành Venise –**  
Vỡ kịch thời danh 5 hồi (1594) của

nhà văn, nhà viết kịch thiên tài của nước Anh và thế giới qua mọi thời đại : Shakespeare (1564 – 1616).

- Antonio – người lái buôn thành Venise rất giàu có và thế lực. Ông có những tàu buôn lớn ở Anh, Pháp, Ấn Độ, Mexico, Tripoli, Barbarie và nhiều nơi khác. Ông là người Cơ Đốc giáo (đạo Kitô hay Thiên Chúa giáo), có lòng nhân hậu và rất tốt với bạn bè, nhưng đố kỵ với tính bủn xỉn của những tên tài phiệt Do Thái.
- Shylock – nhà tài phiệt Do Thái chuyên cho vay "cắt cổ", căm hận Antonio vì luôn bị ông này coi thường, miệt thị.

- Bassanio – bạn của Antonio, nghèo kiệt xác nhưng lại muốn chơi sang, lúc nào cũng mơ mộng muốn đến Belmont để "cua" một cô gái mê cô rất xinh đẹp và đức hạnh, lại được thừa kế một gia tài kék xù, tên nàng là Portia.

Bassanio buồn bã tâm sự với Antonio, nói lên khao khát cháy bỏng của mình, nhưng lại không xu dính túi. Antonio hứa giúp anh thực hiện giấc mơ, nhưng hiện thời tài sản của ông còn lênh đênh trên biển cả, rải rác khắp năm châu, chưa thu về được. Ông đã nhất trí với Bassanio kế hoạch vay lão Shylock tiền với sự bảo lãnh của Antonio. Đây chính là cơ hội ngàn năm một

thuở để ông Shylock dạy cho Antonio, đôi thủ không đội trời chung của ông một bài học nhớ đời :

- *Này, Bassanio, nghe nói chú định làm một chuyến du lịch thăm bà nào phải không ? Hôm nay, anh em mình trao đổi chuyện ấy nhé !*
- *Chắc anh thừa biết tài sản em hầu như khánh kiệt vì những sự hoang phí vô độ. Em mắc nợ như chúa chôm, và em đã chịu ơn anh quá nhiều, tiền bạc cũng như tình thương mến. Giờ đây, em lại phải cầu cứu đến anh lần nữa, mới mong trang trải nổi mọi chi phí.*
- *Tiền của anh cũng như của chú, bao giờ anh cũng sẵn lòng. Nào kể đi.*



- Ở Belmont có cô gái mồ côi rất giàu, nàng đẹp khôn tả và đức hạnh tuyệt vời. Đôi mắt nàng dường như đã ngậm trao lời ước hẹn với em. Nàng tên là Portia, tiếng tăm nàng vang dội khắp nơi, nên gần xa nô nức, nhiều kẻ hâm mộ nàng tìm đến. Bên thái dương nàng, mái tóc hung óng ánh xõa xuống từng lọn như bộ lông cừu vàng. Như Jason<sup>1</sup> hăm hở trên đường đến Colchide, những kẻ cầu hôn dập dìu đến

---

<sup>1</sup> Bị chú là Pelias cướp ngôi vua, Jason đến đòi thì chú chàng hứa sẽ trao lại với điều kiện chàng phải đến Colchide lấy cho được bộ lông cừu vàng. Trong thần thoại "Những thủy thủ của con tàu Ácgô" của Hy Lạp cổ đại.

*Belmont để mong chinh phục lòng nàng. Anh Antonio ơi ! Nếu em có đủ phương tiện đến đó tranh đua với họ. Cõi lòng em mách rằng, sự thành công chắc chắn sẽ mang lại hạnh phúc cho đời em.*

- *Chú cũng biết hiện giờ tất cả cơ nghiệp của anh đều còn trên mặt biển và lúc này, anh không có sẵn một số tiền lớn. Nhưng, anh có nhiều uy tín ở Venise. Nếu cần, anh sẽ dùng đến nó, để chú mày có vinh dự hiện diện ở Belmont, mà tán tỉnh cô nàng Portia xinh đẹp. Hãy dò hỏi xem nơi nào cho vay tiền, anh cam đoan sẽ mượn đủ cho chú.*

Vay hỏi ai để có đủ tiền mặt, sắm sửa bộ cánh lịch sự cho một kẻ phong lưu quý phái ? Ai ? Nếu chẳng phải là ông chủ nhà băng giàu có, chuyên cho vay nặng lãi, lão Do Thái Shylock mà thiên hạ vẫn thấy rình rập cơ hội mỗi ngày trên cầu Rialto, xúng xính trong bộ áo rộng, vàng ệch, y phục bắt buộc của con dân Do Thái, đội cái mũ da hoặc lông thú, râu dài thậm thọt và tóc quăn tít lại. Bộ điệu xoàng xĩnh như thế, nhưng lãi có bạc triệu. Nhà lão nằm trong khu xóm nhộp nhúa, cứ tối đến là xích chặt lối vào, che mắt thiên hạ vô vàn báu vật : kim cương, châu ngọc quý giá và một cô gái đẹp, cô bé Jessica đom dáng. Cô ả láu lỉnh, đã biết

*cách kết giao với chàng quý tộc cơ đốc Lorenzo, kẻ đã nhìn thấy nàng qua khung cửa sổ, mở xuống dòng kinh. Lão Shylock thù ghét và hoài nghi tất cả những tín đồ cơ đốc giáo, lại vừa khinh bỉ họ. Khi Bassanio đề cập đến chuyện vay tiền, Shylock xin được suy nghĩ lại :*

- *Ba nghìn đuy-ca (đồng tiền bằng vàng), thừa ngài Bassanio. Phải thế không ?*
- *Đúng thế. Trong thời hạn ba tháng.*
- *Trong ba tháng à ? Tốt !*
- *Như tôi đã nói, Antonio sẽ đứng ra đảm bảo số tiền đó.*
- *Antonio đảm bảo à ? Tốt.*

- Ông có thể giúp tôi không ? Ông có thỏa mãn tôi không ? Kia, sao ông không trả lời ?
- Ba nghìn đuy-ca, trong ba tháng với sự đảm bảo của Antonio. Antonio tốt lắm !
- Thế nào ? Có bao giờ ông nghe nói khác về ông ta đâu ?
- Không, không. Thế này nhé ! Khi tôi nói rằng ông ta tốt, tôi nghĩ là ông ta dư sức trả nợ, tuy nhiên sản nghiệp của ông ta bấp bênh quá : ông ta có một chiếc tàu cát hàng đi Tripoli, một chiếc khác bên Ấn Độ ; trên cầu Rialto, tôi được biết ông ta có một chiếc thứ ba ở Mexico, chiếc thứ tư ở bên Anh và nhiều chiếc khác nữa rải

rác thật xa. Nhưng mấy chiếc tàu, xét cho cùng, chỉ là những mảnh ván, và thủy thủ chỉ là những con người. Có chuột đồng thì cũng có chuột nước, trộm cạn và trộm biển, tôi muốn nói lũ hải tặc ấy mà, không kể những hiểm nguy trên đại dương, bão tố, đá ngầm. Song le, người ấy dư sức trả đủ. Ba nghìn đuy-ca. Tôi nghĩ sự đảm bảo của ông ta có thể chấp nhận được. Tôi sẽ tính lại. Tôi có thể trao đổi với ông Antonio không ?

- Nếu ông vui lòng đến dự cơm tối với chúng tôi. Bassanio đáp, lòng mừng khắp khởi, quên mất vẻ khinh thị chàng vẫn dành cho lão

*trước đây.*

- *Sao, để người mùi thịt lợn à ! – Shylock hét lên giận dữ - Tôi thích mua bán với các người, bàn chuyện với các người và làm các thứ khác. Nhưng tôi không muốn ăn uống cùng các người, cầu nguyện cùng các người. Mà ai đến kia nhỉ ?*
- *Chắc hẳn là Antonio – Bassanio đáp.*
- *Hắn ta có vẻ đạo đức giả quá ! – Shylock làm bầm trong miệng. Ta ghét hẳn ta, chỉ vì hẳn là tín đồ cơ đốc, nhưng cũng vì hẳn cho vay không lấy lãi, làm hạ phân suất lãi ở Venise. Nếu ta nắm được hẳn trong tay, ta sẽ mặc*

*tình thao túng cho bõ ghét. Hẳn nhạo báng ta, chuyện làm ăn của ta, và những món lợi ta thu được một cách chân chính. Mẹ kiếp ! Ta mà tha hẳn thì trời đầy bộ tộc ta đi !*

- Ông nghe tôi nói chứ, Shylock ?
- Tôi đang nhâm tính các số vốn có sẵn và thấy chắc phải mượn thêm phần nào của gã Do Thái trong bộ tộc tôi. Nhưng ngài hãy yên lòng – lão hướng về Antonio nói tiếp – Ba nghìn đuy-ca trong ba tháng ! Tính thử tiền lời xem nào.
- Thế là chúng tôi có thể trông cậy vào ông, phải không, Shylock ? – Antonio hỏi gặng.



- *Thưa ngài Antonio, biết bao lần, trên cầu Rialto, ngài đã trách móc tôi cho vay nặng lãi, lần nào tôi cũng nhún vai không buồn trả lời, vì sự nhẫn nhục là đặc tính riêng của dân tộc tôi. Ngài đã cho tôi là phản giáo, chó ghê, ngài nhổ toẹt vào áo chùng Do Thái của tôi, tất cả chỉ vì tôi toan tính theo ý mình, những cái thuộc về tôi. Nhưng hôm nay, hình như ngài cần đến tôi và ngài phán : "Shylock, chúng tôi cần tiền". Lời ngài sao mà ngọt ngào, thế mà chính ngài đã nhổ vào râu tôi, đập vào người tôi, như đập một con chó hoang, lớn vờn trước cửa nhà ngài. Hẳn tôi phải trả lời ngài : "một con chó có tiền không*

*thưa ngài ? Chó mà có thể cho ngài vay ba nghìn đuy-ca à ? Hay tôi phải cúi gập người xuống chân ngài và khếp nép thưa : Bẩm ngài nhân từ, thứ tư rồi, ngài khắc vào mặt tôi, ngày kia, ngài đấm đá tôi túi bụi, một lần khác, ngài mắng tôi là đồ chó ; đáp lại những cách đối xử dũ dằn đó, tôi rất lấy làm vui sướng được cho ngài vay thật nhiều tiền !".*

- *Nếu ông cho ta vay số bạc đó – Antonio ngạo mạn nói – đừng xem như cho một người bạn vay mà cứ cho là như với kẻ thù. Như thế, nếu ta trễ hạn, ông sẽ có được cái thích thú đưa ta ra pháp*

luật.

- *Tatata ! Ngài lại nổi nóng rồi ! Tôi bao giờ cũng ao ước được là bạn các ngài ! được các ngài ru ái, và quên hết mọi nỗi nhục nhã trước công chúng, mà ngài đã gây ra, cung phụng cho yêu cầu hiện tại của ngài, và tất cả chẳng tính một xu lời. Ngài nghĩ sao về đề nghị của tôi ?*
- *Nó có vẻ lương thiện đấy, Antonio trả lời sững sốt.*
- *Vậy thì ngài hãy cùng tôi đến phòng chương khế ký giấy tờ, có điều - Ô ! hoàn toàn để vui đùa thôi ! – Tôi sẽ ghi vào văn bản rằng, nếu ngài không hoàn đủ lại tôi món tiền đó, tại nơi nào, vào*

*ngày nào, ngài sẽ được xóa sạch nợ, thì để tôi xẻo một khoảnh thịt chỉ bằng một livre (một đơn vị đo trọng lượng gần bằng nửa kilô) thôi, trên phần nào của cơ thể ngài mà tôi thích !*

- *Sấn lòng, Antonio nói, tôi còn cho rằng người Do Thái thật tốt bụng !*
- *Anh không thể ký mảnh giấy như thế để giúp đỡ em, Bassanio xúc động, phản đối. Thà cứ để mặc em thiếu thốn còn hơn.*
- *Bậy nào ! Đừng lo gì cả. Tàu sẽ cập bến một tháng trước khi mãn hạn giao kèo và sẽ mang đến cho anh chín lần giá trị tờ giấy này.*

- *Thánh Abraham ơi ! – Shylock tức giận cầu khẩn – Ngài thấy bọn tín đồ Thiên Chúa giáo đây ! Tôi sẽ được gì nào, khi đòi hỏi điều kiện kia ? Một livre thịt, lấy ra từ một người, nào có đáng giá bằng ngàn ấy thịt cừu, thịt bò hay thịt dê. Điều tôi làm chính là để mua ân phúc của Ngài đây, Abraham ạ !*
- *Được rồi, Shylock, ta sẽ ký giấy.*
- *Nếu thế, cứ đến chờ tôi ở phòng chuông khế, tôi tạt qua nhà, lấy tiền và sẽ gặp lại ngài trong giây lát.*

...

*Những thương nhân ở Venise, chẳng mấy động lòng vì cơn điên*

giận của Shylock : họ xâm xì với nhau về tin đồn : một chiếc tàu của Antonio vừa bị đắm ở một chỗ cạn hiem nghèo, giữa eo biển cách biệt hai nước Pháp và Anh. Những chiếc tàu khác ở Mexico, Tripoli, Barbarie và Ấn Độ thì bắt tin tức. Rồi họ bàn tán cãi vã về sự phá sản có cơ xảy ra. Shylock đâm khùng vì giận tủi, phun ra toàn những lời dữ tợn :

- Tên Antonio khôn kiếp ! quen miệng khoe khoang ngoài phố lại gọi ta là thằng cắt cổ thiên hạ ! Hãy coi chừng tờ giấy nợ. A ! Hấn cho vay không cần lãi, vì lòng nhân ái cơ đốc giáo ! Liệu mà coi chừng tám giấy nợ !

- Nhưng dù cho hắ*n* có khắ*n*h tắ*n* đi nữa – có người vắ*n* lại – ông cũng sẽ chắ*ng* ló*c* thắ*t* hắ*n*. Ích gì nào ?
- Để làm môi cho cá – Shylock cười khắ*h* – Nếu thắ*t* của hắ*n* chắ*ng* nuôi đưó*c* gì hơn, thì nó nuôi mới hắ*n* của tôi. Hắ*n* cười cọt những lần tôi thua lỗ, hắ*n* ché nhạ*o* các món lợi của tôi, hắ*n* nhục mạ xú*s*ở tôi, hắ*n* chen vào cuộc làm ắ*n* của tôi. Vì lý do nào chứ ? Chỉ vì tôi là một người Do Thái. Chắ*ng* lẽ người Do Thái lại không có mắt, có tay, có đầy đủ giác quan với mọi thứ tình cảm và những nỗi say mê à ? Họ chắ*ng* ắ*n* cùng một loại thực

*phẩm như người Cơ đốc hay sao ? Chẳng phải người Do Thái cũng bị thương tích bởi cùng những loại vũ khí, cũng mắc phải những căn bệnh và được chữa trị bằng những vị thuốc giống như người Cơ đốc đó sao ? Chẳng phải mùa hè người Do Thái cũng nóng bức, mùa đông cũng lạnh buốt y như các tín đồ Cơ đốc đó sao ? Nếu các người đâm, chúng tôi không chảy máu à ? Nếu các người cù, chúng tôi không cười à ? Các người đầu độc, chúng tôi không chết à ? Nếu các người xúc phạm chúng tôi, chúng tôi lại không trả thù à ? Nếu các người giống chúng tôi những cái đó, thì bất luận cái gì chúng tôi cũng*



giống các người hết. Kìa, anh bạn Tubal, có tìm thấy con gái tôi không ?

- Tôi đã nghe nói nhiều về cô gái ấy, nhưng chẳng làm sao gặp được, bác Shylock ạ !
- Chưa bao giờ - Shylock kêu lên – chưa bao giờ dân tộc ta lại đáng nguyên rủa như hôm nay ! Hai nghìn đồng đuy-ca và biết bao tư trang quý giá của tôi ! Tôi muốn thấy đứa con gái ngỗ nghịch gục chết dưới chân, tại còn đeo nữ trang. Sao nó chẳng bị chôn vùi dưới chân tôi với những đồng đuy-ca của tôi trong quan tài của nó. Chẳng biết tôi còn phải hao tổn bao nhiêu nữa mới tìm ra

*được nó. Thật là họa vô đơn chí !  
Chẳng chút thỏa nguyện ! Mà  
cũng chẳng báo được thù !  
Chẳng có tiếng thở than nào như  
tiếng than thở của ta, chẳng nước  
mắt nào như nước mắt của ta !*

- *Còn nhiều kẻ khác đau khổ -  
Tubal an ủa – lão Antonio, theo  
như tôi biết ở Gênes ...*
- *Gì thế ! Một tai họa ? Một tai  
họa thảm khốc à ?*
- *Lão ta vừa mất chiếc tàu từ  
Tripoli về.*
- *Tạ ơn Chúa ! Có thật không đấy ?  
Ồi ! tin đáng mừng !*
- *Thiên hạ đồn rằng ở Gênes, con  
gái ông tiêu phí trong một đêm*

*tám mươi đồng đuy-ca.*

- *Người cầm dao găm vào ngực ta đó ! Ôi ! Chẳng bao giờ còn được thấy lại vàng của ta !*
- *Tôi vừa tới Venise – Tubal nói tiếp – với các chủ nợ của Antonio, họ quả quyết rằng hẳn chỉ còn cách tuyên bố phá sản thôi.*
- *Thật hả dạ. Ta sẽ làm cho hẳn đau đớn. Ta sẽ hành hạ hẳn.*
- *Có kẻ đưa cho tôi xem chiếc nhẫn mà con gái ông đánh đổi với y để lấy một chú khỉ.*
- *Con đốn mạt ! Đó là chiếc nhẫn lam ngọc của ta. Ta mua hồi thời còn trẻ. Ta chẳng bao giờ chịu*

*mắt nó, dù để lấy cả một sa mạc  
đầy những khi.*

- *Chắc chắn lão Antonio sẽ bị  
khánh kiệt.*
- *Thông báo ngay cho một viên  
quan tư pháp, trước mười lăm  
ngày. Nếu hắn không trả được  
nợ, ta sẽ bóc tim của hắn. Nếu  
hắn trốn khỏi Venise, ta sẽ tiến  
hành mọi việc theo ý ta. Nào  
nhanh lên, Tubal, rồi trở lại gặp  
ta. Đi đi, bạn chí thiết của ta !*

*Thời gian trôi qua, kỳ hạn đã tới.  
Antonio không trả được nợ, nhưng  
Bassanio đã chiếm được Portia.  
Chính đang lúc tràn trề hạnh phúc,  
tin tức về nguy cơ của người bạn đã  
nổ ra. Lorenzo trình diện với Portia*

*cô vợ mới cưới Jessica, và trao cho Bassanio một lá thư khiến anh tái mặt khi đọc qua. Portia, người vợ yêu thương và quả cảm, đã ngăn lại những lời chúc mừng của các bạn mới đến, và tỏ ra lo lắng về nỗi khôn quăn của chồng.*

- *Này Portia hiền dịu – Bassanio thành thực tỏ bày – anh có nói khi ngỏ lời yêu em, rằng anh là một vương tôn, nhưng tài sản duy nhất của anh là dòng máu lưu thông trong huyết quản. Anh là thằng bịp, vì của cải anh chẳng đáng đồng xu ! Anh bạn hiền từ, quảng đại Antonio của anh đã tự khép mình dưới quyền lực một kẻ thù hiểm ác nhất của anh ấy đã*

*yếm trợ cho anh.*

*Thư này báo tin vụ thất lạc tàu bè của anh ấy, còn tên Do Thái từ chối không nhận tiền, trị giá tờ giấy nợ, vì trê hạn. Hai mươi thương gia, bạn của Antonio, cả vị đại thống lĩnh (Doge : người đứng đầu nhà nước cộng hòa Venise và cộng hòa Gênes do bầu cử) nữa và các bạn nhân sĩ, đã hết lời thuyết phục lão, nhưng vô ích. Lão nói lão thích một livre thịt của Antonio hơn là hai mươi lần số nợ.*

*Chỉ nghĩ đến đó, Portia đã kinh khiếp rụng rời.*

*- Anh ấy nợ lão Do Thái bao nhiêu ?  
- nàng hỏi.*

- *Ba nghìn đuy-ca, vay cho anh.*
- *Sao ? Không hơn à ? Hãy trả lão sáu nghìn, gấp hai, gấp ba lần còn hơn là phải thấy người bạn thân thiết mất đi, dù chỉ một sợi tóc. Bassanio ạ ! Chúng ta hãy đến nhà thờ ngay, chịu phép cưới, để em chính thức là vợ anh, rồi anh hãy tức tốc trở về Venise. Em sẽ đưa anh đủ vàng để trả gấp hai mươi lần món nợ còn con ấy. Nhanh lên, anh thân yêu, hãy lên đường.*

*Lễ cưới vừa xong, Bassanio lên xe và ra đi, Portia, chẳng nói với ai lời nào, đã ngẫm nghĩ ra giải pháp. Giao biệt thự cho Lorenzo và Jessica trông nom, nàng bảo rằng*

sẽ rút vào tu viện để chờ đợi chồng về.

Ta gặp lại Bassanio bên cạnh Antonio, trước phiên tòa trang nghiêm, dưới quyền chủ tọa của vị Đại thống lĩnh. Người ta đưa Shylock vào và vị Đại thống lĩnh liền đi ngay vào vấn đề, vừa giả vờ tin chắc rằng lão Do Thái chẳng thiết gì đến việc thừa kiện Antonio để đòi hỏi việc trả nợ vô nhân đạo, như đã ghi trong giấy. Shylock chẳng chút bận tâm gì đến tình cảm. Lão chỉ cần biết lão có đủ quyền không ? Nếu lão vẫn thích được một livre thịt thay vì ba nghìn đuy-ca, hay sáu nghìn do Bassanio đưa, hay thậm chí sáu lần số tiền



sáu nghìn đô, thì luật pháp ở Venise có quyền chống lại không ? Đó là câu hỏi duy nhất lão đặt ra trước tòa.

Đại thống lĩnh cho đòi nhà thông thái, cố vấn pháp luật nổi tiếng Bellario, để giải quyết vấn đề hóc búa này. Người ta nóng lòng chờ ông. Ngay lúc đó, trong khi Antonio cam chịu, xin cứ để lão Do Thái thỏa mãn thù hận và Shylock thì mài con dao sắc. Người ta loan báo có một sứ giả từ Padoue đến, mang theo lá thư của vị bác học. Một viên thư ký luật sư mặt non choẹt dưới chiếc mũ vải đen gấp nếp, bước vào trình thư lên Đại thống lĩnh.

- Ngài Bellario – Đại thống lĩnh

*tuyên bố - tiến cử trước tòa một nhà bác học trẻ, đồng nghiệp của ngài. Ông ấy đâu ?*

- *Gần đây thôi, đang chờ Đức Ngài phúc đáp – viên thư ký kính cần thưa, và chúng ta nhận ra viên thư ký đó chính là cô hầu Nérissa.*
- *Cho mời vào, nhà bác học Balthazar sẽ thay thế Bellario, hiện lâm bệnh. Chưa bao giờ người được thấy một nhà bác học uyên thâm mà lại trẻ măng như thế này. Ông ấy kia ! Xin chúc mừng. Mời tôn ông an vị. Tôn ông đã có thẩm cứu vấn đề làm bạn trí phiên tòa hôm nay rồi chứ ?*
- *Tôi biết rõ vụ kiện trong từng chi*

tiết – Balthazar nói, giọng sao giống giọng của Portia đến kỳ lạ - Ở đây, ai là lái buôn và ai là người Do Thái ?

- Antonio và Shylock, cả hai đến gần đây.
- Shylock, ông đã khởi tố trước tòa một vụ kiện lạ lùng hy hữu, nhưng ông đã làm đúng thủ tục đến nỗi pháp luật ở Venise, không thể nào ngăn cản ông đeo đuổi vụ kiện. Còn ông, Antonio, ông có nhìn nhận giấy nợ này không ?
- Tôi thừa nhận, người lái buôn trả lời, giọng uể oải.
- Như vậy thì người Do Thái này

*phải có lòng khoan dung mới được.*

- *Nhưng ai có quyền buộc tôi phải khoan dung kia chứ ?*
- *Không thể cưỡng ép sự khoan dung được, ông Shylock ạ. Như cơn mưa ảm trên cánh đồng, nó rơi xuống để mang lại hạnh phúc cho kẻ nhận, cũng như người cho. Đó là một trong những biểu hiện của Thượng đế. Ông nghĩ xem, nếu không có khoan dung, chẳng có ai trong chúng ta mong được cứu rỗi. Hãy giảm bớt tính nghiêm khắc trong lời truy tố, nếu ông cứ cương quyết, buộc lòng pháp đình phải nghị án, chống người lái buôn.*

- *Tôi chịu trách nhiệm hoàn toàn về hành động của tôi, tôi yêu cầu pháp luật.*
- *Antonio lâm vào tình trạng không trả nổi nợ à ? – Balthazar dò hỏi.*
- *Sao ? Bassanio nóng nảy chen vào. – Tôi xin trả cho Shylock, có cả phiên tòa chứng kiến, hai lần, mười lần số nợ. Hiển nhiên ở đây sự độc ác đang bóp chết sự vô tội. Tôi xin khân thiết thỉnh cầu các ngài, hãy đặt pháp luật dưới uy quyền các ngài. Xin hãy chọn một bất công nhỏ để mang lại một sự công bằng cao cả. Xin hãy bác lời yêu sách của con quỷ độc ác kia.*
- *Không một quyền lực nào ở*

*Venise, - Balthazar trình trọng nói, - có thể sửa đổi một sắc lệnh đã ban hành.*

- *Chính một Daniel<sup>2</sup> đến đây phán xử chúng ta, Shylock kêu lên, hồ hởi. Ôi, vị pháp quan trẻ trung và sáng suốt, xin được kính cẩn nghiêng mình bái phục tôn ông.*
- *Đưa văn tự ta xem.*
- *Đây ạ, thưa nhà bác học vô cùng đáng kính.*
- *Này, Shylock, người ta trả ông gấp ba lần số nợ nhé !*

---

<sup>2</sup> một nhân vật chính quyền Thánh Kinh cùng tên. Bị lưu đày ở Babylon, ông một mực tuân hành pháp luật. Ông được xem như tiền thân của Đấng Christ và nhà tiên tri đại tài nhờ khoa đoán mộng.

- Tôi đã trót thề với trời đất. Chẳng lẽ lại để lương tâm phải ray rứt vì sự bội ước. Dù cho được cả Venise, tôi sẽ chẳng bao giờ làm thế. Khi giấy nợ được thanh toán đúng như điều kiện trong đó, tôn ông có thể xé bỏ. Tôn ông là một quan tòa công minh, tôn ông đã trần thuật chính xác sự việc của tôi. Nhân danh luật pháp, tôi yêu cầu tôn ông phán quyết ngay.
- Tôi khẩn thiết van nài quý tòa cứ tiến hành xét xử, Antonio đáng thương, nhân nại lên tiếng.
- Vậy thì – Protia (kẻ hóa thân bác học Balthazar) hạ lệnh với vẻ buồn bã – ông chuẩn bị đưa ngực ra

*mà nhận nhát dao.*

- *Ồ ! Vị thâm phán cao quý !Ồ !  
Người trai trẻ tài ba. Ôi ! Bậc  
thánh hiền, liêm khiết ! Tôn ông  
già giặn hơn là vẻ mặt bên ngoài.  
Văn tự đã ghi rõ. Ngực hấn ! Gân  
sát bên tim hấn. Chử nghĩa thật  
minh bạch.*
- *Ông có sẵn cân ở đây chứ, để  
cân thịt ?*
- *Tất cả đã sẵn sàng – Shylock vội  
vã nói.*
- *Và một chuyên viên phẫu thuật  
do ông đài thọ chi phí, để băng  
vết thương lại, vì e rằng con nợ  
của ông sẽ chết vì mất máu.*
- *Điều ấy không hề ghi trong văn*



tự. Tôi cố tìm nhưng chẳng thấy điều đó trong văn tự.

- Tôi đã sẵn sàng và có đủ can đảm. – Antonio cất giọng ảo não. Bassanio, đưa tay đây ! Đừng sầu khổ làm gì, định mệnh đã muốn anh thoát khỏi nỗi nhọc nhằn và ray rứt của tuổi già. Hãy kể với người vợ cao quý của chú về anh, nói với nàng anh đã thương mến chú biết bao. Anh bằng lòng trả cho lão Do Thái tất cả máu của tim anh.
- Anh Antonio ơi – Bassanio cuống cuống hét lên – em đã cưới được một người vợ mà em yêu quý hơn cả cuộc đời em, nhưng em bằng lòng mất tất cả, vợ em, đời em và

*cả thế gian này để giải thoát anh khỏi con quỷ khát máu kia.*

- *Vợ nhà ngươi – Portia dịu dàng nói – chắc chẳng ơn ngươi chút nào, nếu nàng nghe ngươi nói.*
- *Tôi cũng rất yêu vợ tôi – Gratino phụ họa thêm – Nhưng tôi muốn thấy nàng trên trời để nàng có thể cầu xin đáng vạn năng nào đó làm động lòng tên Do Thái ác độc này.*
- *Ngươi nói thế trong lúc vắng nàng là đúng – Nérissa cất giọng khô khan, lãnh đạm – nếu không, ước nguyện của ngươi chắc sẽ gây sóng gió trong gia đình người đó.*

- *Chúng ta mất quá nhiều thời giờ !  
– Lão Shylock cắt ngang – Tuyên  
án đi, tôi van tôn ông.*
- *Một livre thịt thuộc về ông ! Tòa  
án đã tuyên xử, luật pháp cho  
phép ông. Và ông phải xẻo giữa  
ngực.*
- *Ồ ! Quan tòa công minh ! Quan  
tòa thông thái ! Đó là phán  
quyết. Nào, chuẩn bị đi.*
- *Khoan đã. Chưa hết đâu. Văn tự  
không chấp nhận cho một giọt  
máu nào cả : lời lẽ thật rõ ràng.  
Hãy nhận cái gì thuộc về ông,  
một livre thịt, nhưng nếu ông làm  
rơi một giọt máu Cơ đốc, luật  
pháp ở Venise sẽ truyền lệnh tịch  
thu toàn bộ tài sản của ông cho*

*Nhà nước cộng hòa.*

- *Ồ ! Vị thẩm phán công minh ! – Gratiano thở ra nhẹ nhõm, trút bỏ được mối ưu tư – Này lão Do Thái ! Quan tòa thông thái đây chứ !*
- *Luật pháp thế à ! – Shylock kinh hoàng, hỏi lại – Nếu thế, tôi xin nhận số tiền của hắn. Ba lần số nợ, rồi cứ mà tha cho tên Cơ đốc.*
- *Thong thả đã ! Portia nói với Bassanio (chực đưa tiền ngay cho Shylock) – Chớ hấp tấp ! Những điều khoản trong văn tự phải được thực hiện từng chữ.*
- *Ồ ! Lão Do Thái ! Quan tòa thông minh thật ! – Gratiano*

*nhấn mạnh.*

- *Chuẩn bị cắt thịt đi. Đừng cho rơi máu đấy. Nếu người cắt quá hay kém một livre, dù chỉ bằng một phần hai mươi hốt tóc hay sức nặng một sớ tóc, người phải chịu tử hình và tài sản bị tịch thu.*
- *Một Daniel thứ hai, lão Do Thái ơi, đúng là một Daniel !*
- *Trao cho tôi phần nợ chính để tôi đi, Shylock hàm hừ.*
- *Đương sự đã từ chối trước tòa – Portia đồng dục nói. – Hẳn sẽ nhận được những gì hẳn xứng được như vậy. Hẳn phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về hành động của hẳn.*

- Sao cơ ? Tôi không được cả phần nợ chính nữa à ? Thế thì để quý ma trả cho hắn tờ giấy nợ. Tôi chẳng muốn lưu lại đây làm gì mất cả thì giờ.
- Khoan đã. Shylock ! Luật pháp Venise quy định rằng, nếu một người ngoài xâm phạm đến tính mạng một công dân, dù dưới hình thức nào, phân nửa tài sản kẻ đó phải giao cho đối thủ hắn, phân nửa kia sung vào công quỹ. Chỉ có Đại thống lĩnh mới có quyền ân xá tội chết. Người đã phạm các tội đã viện dân. Hãy quỳ xuống mà thỉnh cầu sự khoan dung của Đại thống lĩnh.
- Để người hiểu rõ sự khác biệt

giữa tâm hồn chúng ta – Đại thống lĩnh phán với lòng bao dung – ta không đợi người cầu xin rồi mới ban cho người mạng sống. Phân nửa tài của người giao thẳng về Antonio, còn phân nửa kia, nhà nước sẽ chỉ thu tiền phạt, nếu người chấp hành nghiêm chỉnh.

- Xin lấy cả mạng sống tôi đi – lão Do Thái ử rữ nói – Đức Ngài lấy đi mọi phương tiện mưu sinh, khác nào Đức Ngài lấy đi mạng sống của tôi.
- Xin cứ để lại cho lão phân nửa gia sản – Antonio hào hiệp nói. – Tôi đủ hài lòng rồi. Phân nửa kia, tôi xin được quyền lấy làm

*của hôn môn cho con gái lão.*

- *Tôi bằng lòng – Shylock cuống quýt, hả hê vì lại thoát nạn dễ dàng đến thế. Nhưng cho phép tôi lui. Cứ gửi giấy tờ đến nhà, tôi ký tất. Tôi cảm thấy trong người không được khỏe.*
- *Xin Đức Ngài miễn thứ cho – bây giờ Balthazar mới lên tiếng cáo từ Đại thống lĩnh. – Ngay tối nay, tôi phải về đến Padoue.*
- *Cho phép tôi được trả thù lao tôn ông bằng tất số ba nghìn đuy-ca tiền nợ của lão Do Thái, - Bassanio, vui mừng quá đôi, bèn đề nghị.*
- *Cứu được ông bạn ông là tôi mãn*



*nguyện lắm rồi. Nhưng nếu ông cứ khăng khăng đòi đền ơn đáp nghĩa, hãy trao tôi chiếc nhẫn ông đang đeo trên tay, để chứng tỏ chút thâm tình.*

- *Ồ kìa ! Có đáng gì đâu, cái món vật này. Tôi sẽ cho tìm chiếc nhẫn đẹp nhất Venise để kính dâng tôn ông. Còn cái này, mong tôn ông vui lòng miễn thứ.*
- *Tôi thấy rõ ông chỉ rộng rãi trong lời hứa, nhưng thôi được, thưa ông. Chúc ông được bình an.*

*Portia bước đi với vẻ đường hoàng, nhưng hơi phật ý. Antonio áy náy, tha thiết van nài Bassanio : ta chẳng làm được gì để đền ơn*

xứng đáng cho vị cứu tinh của mình sao ? Đến nỗi Bassanio riu riu cười nhẵn trao cho tên hầu Gratiano mang đến cho nhà thông thái Balthazar, rồi hồi hộp nghĩ đến lúc về đến Balmont.

Trong khu vườn vắng vạc ánh trăng, tiếng nhạc êm dịu từ lâu đài vắng đến : người ta đang chờ Portia vì nàng có báo trước ngày về. Đôi vợ chồng son, Jessica và Lorenzo, ngồi trên thảm cỏ nhung, nhìn bầu trời lấp lánh muôn sao, vừa đùa nghịch nhau, vừa nhớ lại những chuyện tình đẹp nhất, rồi Lorenzo say sưa giải thích cho Jessica nghe về sự hài hòa giữa các tinh cầu và mớ lý thuyết về âm nhạc

*của anh. Chính lúc đó, Portia bắt gặp họ. Suốt quãng đường về, mỗi lần gặp một mô đất có dựng thập tự, nàng đều thành tâm quỳ xuống, cầu nguyện xin trời ban phúc cho cuộc hôn nhân của mình.*

*Khoảnh khắc sau đó, Bassanio về tới, giới thiệu anh bạn Antonio với vợ, được nàng đón tiếp thật ân cần, nồng hậu. Buổi tiệc hội ngộ bỗng gián đoạn vì những lời qua tiếng lại, dăm dẳng giữa Nérissa và Gratiano : họ to tiếng và ta nghe Nérissa kịch liệt đòi lại chiếc nhẫn cô đã trao cho Gratiano mà anh chàng thề thốt sẽ giữ mãi. Thế mà giờ đây anh chàng lại bảo rằng biếu nó cho viên thư ký của nhà bác*

*học Belthazar, để đền đáp công lao khó nhọc.*

*Portia nghiêm nghị lắc đầu :*

- *Gratiano, cậu thực đáng trách, cậu đã xử sự nông nổi đối với kỷ vật đầu tiên của vợ mình. Ta cũng có tặng ngài Bassanio của ta một chiếc nhẫn, và ta có thể nói thay chàng rằng chẳng bao giờ chàng lại chịu để mất nó vì bất cứ cái gì trên đời.*
- *Áy đấy, - Gratiano kêu lên, quá mừng rỡ vì đã có dịp tự biện hộ - chính ngài đã tặng cho bác học Belthazar chiếc nhẫn ; kể ra ông ấy cũng rất xứng đáng, vả chăng, ông ta chẳng chịu nhận cái gì khác cả.*

*Bassanio rúng rời, loay hoay tìm đủ cách bào chữa, giải thích hoàn cảnh éo le của mình, nhưng Portia kiêu hãnh, lạnh lùng, chẳng muốn nghe gì cả. Antonio quá khổ sở, vì chính mình là nguyên nhân của mọi bất hòa, muốn làm trung gian hàn gắn hai người. Portia giả vờ xiêu lòng và nhờ anh trao lại cho Bassanio chiếc nhẫn khác. Lần này Bassanio rói rít thề thốt, quyết gìn giữ nó đến hơi thở cuối cùng. Khỏi phải nói, hẳn ta cũng biết rằng, Bassanio đã nhận ra chiếc nhẫn, còn Portia nói rõ trò giả trá và vai trò của mình trong việc bảo vệ cho Antonio : Nérissa và Gratiano, những nô bộc trung tín, đã vui vẻ giảng hòa và đèm tàn theo tiệc*

*cười, trước đây đã bị đình hoãn vì câu chuyện bi thảm của người lái buôn thành Venise.*

(Trích đoạn "Người lái buôn thành Venise, nguyên tác : Le Marchant de Venise của đại văn hào Shakespeare, bản dịch của Nguyễn Bích Như và Trương Tùng, Hội Văn Học Nghệ thuật Quảng Nam – Đà Nẵng, xuất bản năm 1986)

### **Nhận định**

- a. Summum Jus ở đây là tinh thần thượng tôn pháp luật cách tuyệt đối : "Án tại hồ sơ", không sai một chấm một phẩy trong luật pháp. Quan tòa đã phán : "*Không quyền lực nào có thể thay đổi những điều đã quy định trong luật*".

Lão Shylock cũng chỉ đòi có thể thôi, nên ông đã không chấp nhận khoản đền bù vì sai hẹn lên tới 9, 10 lần. Ông còn tuyên bố đòi cả thành Venise này để du di hợp đồng ông cũng không chịu, "*luật là luật, cái gì đã viết là viết*" (Ga 19,22). Đây là cơ hội Shylock trả thù Antonio cho danh dự của mình và dân tộc mình hơn là vụ kiện về tiền bạc.

b. Summa Injuria ở đây lại chính là sự bất công mà Shylock phải chịu khi quan tòa cứ đúng hợp đồng mà xử. Khi thấy đuối lý, Shylock năn nỉ xin lại chút tài sản của mình, mọi chuyện cho qua hết cũng không được. Thế là ông mất trắng 3000 đồng vàng, may mà

Antonio còn "bác ái" dành nửa phần gia tài của lão chủ ngân hàng keo kiệt làm của hồi môn cho con gái lão, chứ nếu "thẳng thừng" ra thì lão mất hết, kể cả cái mạng già của lão. Tất cả đều do thiếu lòng bao dung mà ra cả.

**3. Ngày hưu lễ vì con người** – Trích "Nhật Ký Truyền Giáo" của Linh mục Ngô Phúc Hậu, tử sách Đại Kết, NXB Tp.HCM 1996, trang 41-43.

*Năm Căn, 16/8/1971*

Ông Chín Kiểu năm nay đã ngót nghét bảy mươi. Ông mở quán nước ngay trước giáo điểm. Cứ sau mỗi giờ dạy học, mình lại đến đây nói chuyện dông dài với ông. Tuy là



chuyện đông dài nhưng lại xoáy vòng tròn ốc. Hôm nay đường tròn ốc đã kết thúc, mình đi thẳng vào vấn đề.

- *Nghe nói ông Chín có đạo phải không ?*
- *Ừ, hồi nhỏ tôi theo đạo Cha. Nhưng bỏ xưng tội mấy chục năm nay rồi.*
- *Vậy thì Chúa nhật tới này tôi mời ông Chín đi lễ nghe.*

Câu nói của tôi như một tiếng sét làm rung chuyển trời đất. Ông Chín khóc hụ lên. Hai dòng lệ chảy xối xả. Hai môi giật giật như người động kinh. Tôi hoảng sợ ngồi chết trân. Năm phút sau, ông Chín lấy lại

bình tĩnh và kể chuyện :

- *Cha tôi đạo dòng, bỏ Hòa Thành xuống Cái Keo làm ăn. Con cái sinh ra đều lấy vợ chồng ngoại. Cha sợ Hòa Thành phạt cha tôi không cho xưng tội rước lễ. Đến khi già yếu, biết mình không còn sống bao lâu nữa, ông chèo xuống 30 cây số từ đây lên tới Hòa Thành cầu chực suốt tuần thánh, năn nỉ xin xưng tội rước lễ mà không được. Ông đành chèo xuống trở về. Ông buồn rồi ông chết. Cha tôi chết không được chôn trong đất thánh.*

Nói đến đây ông lại khóc hụ lên một lần nữa. Ông mếu máo nói với giọng hần học :

- *Cha tôi có làm điều gì thật đứcc đầu mà Hội Thánh đang tâm đầyy đọa ông đến độ già rồi mà vẫn còn xua đầuỏi, chết rồi mà vẫn còn ghét bỏ ...*

Bầu khí ngộp thở. Tôi cáo từ ra về, lòng buồn man mác.

***Năm Căn, 17/8/1971***

Hôm nay mình đến thăm ông Chín Kiều, hy vọng xoa dịu nỗi đau của ông. Nhưng trên cổ ông đã xuất hiện hình Đức Phật sáng chói. Thế là xong ! Lối vào đời ông đã bị kéo dây chì gai rồi !

Ông đeo ảnh Phật để quyết liệt từ chối trở về với Chúa. Ông đeo ảnh Phật để cảnh cáo mình : "*Từ nay*

*đừng khuyên tôi trở lại đạo nữa ...".*

Sau mấy chục năm bị nỗi đau cắn xé, hôm nay ông Chín đã xỏ ra được. Giờ này có lẽ ông đang ngủ ngon. Trong giấc mơ những ngón tay ông đang mân mê ảnh Đức Phật từ bi. Còn mình thì giờ này vẫn chưa ngủ được. Một nỗi đau râm rứt vừa xuất hiện và có lẽ nó sẽ cắn xé lương tâm của mình suốt đời.

Mình lan man nghĩ đến chuyện xưa. Tại giáo điền nọ, bà Năm khuyên khích chồng con theo đạo, còn bà thì cứ khát lần. Mình dòn bà vào chân tường, nên bà đành tiết lộ nỗi lòng thầm kín. Bà kể :

*"Hồi tôi còn bé, trong xóm tôi người ta theo đạo nhiều lắm. Ông*

*cha Tây dạy : Theo đạo thì không được để bàn thờ ông bà. Sau ngày Rửa tội linh đình, ông đi thăm các gia đình đạo mới. Tới một gia đình nọ, vừa tới cửa là ông dậm chân bệt bệt, miệng la hét : Tại sao chưa cất cái bàn thờ kia ? Ông nhất định không bước chân qua ngưỡng cửa cho tới khi cái bàn thờ ông bà bị khiêng bỏ ra nhà sau ...".*

Câu chuyện bà Năm kể còn dài lắm. Nhưng vừa nhớ đến chỗ cái bàn thờ bị khiêng bỏ ra nhà sau, mình cảm thấy có cái gì đặng đặng ở miệng, nghèn ngen ở cổ. Bây giờ mình mới hiểu được nỗi lòng của ông Chín. Ông Chín là người con có hiếu. Vì thương cha, ông hận

Giáo Hội. Cha sở Hòa Thành tôn trọng luật lệ, nhưng không tôn trọng tình cảm của con người. Chỉ có ông Chín mới hiểu được rằng cha ông không thể không cưới vợ ngoại cho con và gả con cho người ngoại, bởi lẽ cha ông sống cô thân giữa vùng chỉ có người ngoại. Cũng chỉ có ông Chín mới thấy được cái tội hận của một ông lão già gần đất xa trời mà không được xưng tội rước lễ. Chỉ có ông Chín mới cảm thấy cái đau đớn khi bị từ chối không được chôn cha mình trong đất thánh, nơi mà cha ông hằng mong ước.

Cha sở sau khi quyết liệt từ chối không cho ông lão già xưng tội rước lễ thì lòng vẫn an vui. Và sau

khi quyết liệt từ chối không cho ông lão già chôn trong đất thánh, thì lương tâm vẫn bình thản. Đó là luật, luật của Hội Thánh.

Mình cay đắng tự hỏi : "*Luật vì luật hay luật vì nhân sinh ? Con người vì ngày hưu lễ, hay ngày hưu lễ vì con người ?*".

Đường lối mục vụ ấy có nên tồn tại nữa không ? Và các nhà truyền giáo có quyền áp đặt một thứ mục vụ như thế trên các tân tông không ?

### **Nhận định**

a. Giáo luật cũ 1917 có nhiều khoản phạt và "dứt phép thông công", một hình phạt khai trừ những phần tử vi phạm những khoản

luật nặng, nhằm mục đích "răn đe" là chính. Cha sở Hòa Thành "thượng tôn pháp luật", cứ luật mà xử, không xét tới hoàn cảnh một gia đình Công giáo lọt vào giữa những anh chị em tôn giáo bạn, lại ở vùng sâu vùng xa hẻo lánh, thiếu phương tiện đi lại, có khi cả đời người không đi khỏi thôn, khỏi xã, tìm đâu ra người Công giáo để cưới vợ, gả chồng cho con ? Ông già tội nghiệp cũng muốn giữ đạo lắm chứ, thế mà kết cục đã trở thành nạn nhân của tinh thần "thượng tôn luật pháp".

- b. Trước mặt người đời, ông già tội nghiệp phải chịu hình phạt "dứt



phép thông công", nhưng với thiện chí và nhiệt tâm "chèo thuyền 30km lên Hòa Thành, chầu chực suốt Tuần thánh để được xưng tội rước lễ" mà Cha sở không cho. Nhưng chắc chắn Chúa đã thấu hiểu nguồn cơn, đã tha thứ cho ông và đã ban sự sống đời đời cho ông, dù thân xác ông có bị "cắm vạ", không được chôn trong nghĩa trang Công giáo, nhưng đâu chẳng là đất thánh của Chúa ! Quả thật Summum Jus, Summa Injuria vậy.

- c. Còn chuyện bà Năm thì từ hồi mới truyền giáo và mãi về sau này có một sự hiểu lầm về việc

tôn thờ, một sự hiểu lầm tai hại đã dẫn đến bao nhiêu cuộc bách hại đạo Chúa. Đạo dạy chỉ thờ một Chúa Trời duy nhất, đúng nguyên tắc : "trung thân bất sự nhị quân" (không làm tôi hai chủ), nên không thể có một bàn thờ nào khác được, như thế là "nửa nạc nửa mỡ", làm có cho nhiều người noi theo, nên thái độ của ông cố Tây là kiên quyết bảo vệ "đạo lý", mà không hiểu bàn thờ ông bà chỉ là hình thức hiếu thảo như đạo Chúa dạy. Càng ngày giáo lương càng nhất trí với nhau là vừa thờ Chúa, vừa theo văn hóa dân tộc cúng bái để tỏ lòng hiếu kính tổ tiên, ông bà, cha mẹ.

Chỉ vì "hẹp hiểu" mới nên nổi. Ôi  
Summum Jus, Summa Injuria !

**4. Thủy điện xả lũ "thần tốc", hạ  
lưu biến thành biển nước** – Báo  
Thanh Niên ngày 9/11/2011.

Thủy điện Sông Tranh 2 xả lũ với  
mức 5.000 m<sup>3</sup>/giây (432 triệu  
m<sup>3</sup>/ngày), dù thông báo nhưng người  
dân vẫn không đối phó kịp. Toàn bộ



hệ thống điện trên địa bàn bị cắt nguồn, người dân phải di tản trong đêm tối.

Rạng sáng 8/11, đỉnh lũ trên hai sông Vu Gia, Thu Bồn lên rất nhanh và đều vượt mức báo động 3 từ 0,3 - 0,8m do mưa to kéo dài cộng với các hồ thủy điện xả lũ với lưu lượng lớn suốt đêm 7/11. Đến 2 giờ sáng 8/11, lũ tràn qua QL1A, gây ngập sâu ở 7 điểm tại địa bàn Quế Sơn, Duy Xuyên, Điện Bàn ..., gây ách tắc giao thông nghiêm trọng.

### ***Hàng ngàn người chạy lũ trong đêm***

Người dân ở H.Nông Sơn đã phải chạy lũ trong đêm, bắt đầu từ 21

giờ 30 tối 7/11, do nước lũ lên nhanh tràn vào trung tâm huyện. UBND huyện đã thông báo khẩn trên đài truyền thanh về thủy điện Sông Tranh 2 xả lũ với mức 5.000 m<sup>3</sup>/giây, nhưng người dân vẫn không đối phó kịp. Toàn bộ hệ thống điện trên địa bàn bị cắt nguồn, hơn 7.000 người di dời khẩn cấp trong đêm. Gần 100 ngàn ngôi nhà ở các huyện Nông Sơn, Thăng Bình, Điện Bàn, Duy Xuyên, Hội An, Đại Lộc ... bị ngập sâu từ 1,5 đến 2m. Nặng nhất là 2 huyện Duy Xuyên và Điện Bàn, mỗi nơi có trên 20 ngàn ngôi nhà ngập sâu trên 1,5m. Tại xã Duy Vinh (Duy Xuyên) có đến 90% ngôi nhà bị ngập sâu.

## **Nhận định**

- a. Xả lũ để bảo vệ thủy điện, đã thông báo trước 2 giờ là đúng quy định của Nhà nước. Nhân viên nhà máy thủy điện không có lỗi khi làm đúng quy định và dĩ nhiên không phải chịu trách nhiệm về hậu quả của việc xả lũ.
- b. Thực tế thì không thể cân đo, đong, đếm những thiệt hại do trận lũ này : 24 người chết, hàng ngàn ngôi nhà bị ngập, bị cuốn trôi, hàng ngàn người chạy lũ trong đêm ... tài sản bị mất mát, phá hỏng chưa thể tính được.

Ôi Summum Jus, Summa Injuria !

## **5. Bài tường thuật của phóng viên**

Vũ Toàn trên báo Tuổi Trẻ ngày 10/11/2008, về trường hợp vợ chồng anh Thái, ngụ tại thôn 4, Lý Bắc, xã Thăng Bình, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa, cả nhà khốn đốn vì sinh con thứ ba, bị phạt 200 kg thóc cộng thêm nợ thuế ...

(Đọc lại Suy Nghĩ Vắn Vơ tập 1  
từ trang 24–32)

### **Nhận định**

Xét cho cùng, UBND xã Thăng Bình (lúc đó) cũng chỉ hơi "mạnh tay" thi hành phép nước mà thôi.

Quy định hình phạt sinh con thứ ba và 17 khoản thuế tại địa phương là "phép nước", UBND có bốn phận phải thi hành, nhưng cũng chính tại "quá thượng tôn pháp luật" mà gây

nên bao hệ lụy bất công : "*Người làm khổ người*" – Ôi Summum Jus, Summa Injuria !

**6. Trường hợp cai ngục Khmer Đỏ Kaing Guek Eav** – thường gọi là Duck.

Duck cai quản nhà tù S21 (nguyên là trường trung học Tuol Sleng), người viết đã có dịp thăm nơi này vào năm 1990. Các phòng học chất đầy sọ và xương người cùng những công cụ tra tấn, sát hại ... Số nạn nhân ở đây là 18.000 người.

Thế mà tòa án quốc tế xử mấy năm trời, tốn cả chục triệu dollars, cuối cùng cuối tháng 2/2009 ra được bản án 35 năm tù (vì Campuchia không có án tử hình). Năm



nay Duck đã 80 tuổi, vậy căn cứ vào pháp luật thì đó là hình phạt tối đa (có nghĩa là cho ông "dưỡng già" mấy năm thôi !). So với tội diệt chủng : 14.000 sinh mạng, trước khi chết còn phải chịu bao nhiêu hình khổ dã man : mổ bụng, trấn nước, đốt cháy, đập đầu, móc treo, kèm kẹp, ... hỏi rằng công bằng ở đâu ?

### **Nhận định**

- a. Xử tội thì phải theo luật nước : mức cao nhất là Summum Jus.
- b. Tội thì quá nặng mà không có quy định hình phạt tương xứng trong luật pháp – té ra luật lại "bên vực" tội nhân !

Ôi Summum Jus, Summa Injuria !

(Đọc lại Suy Nghĩ Văn Vợ tập 1  
trang 49–54)

## **Z. Trường hợp Lê Văn Luyện –**

Cuối tháng 8/2011, một vụ cướp của, giết người khủng khiếp xảy ra ở Bắc Giang, tiệm vàng Ngọc Bích bị cướp, 2 vợ chồng chủ tiệm và 1 đứa con nhỏ bị giết, 1 đứa con bị thương rất nặng, sống sót được đưa vào bệnh viện cấp cứu, tài sản bị lấy đi ... Kẻ gây nên tội là Lê Văn Luyện, chưa đầy 18 tuổi, người cùng huyện. Sau khi thực hiện vụ cướp trót lọt, Luyện đã trốn sang Trung quốc, nhưng vì không có người quen nên lại trở về Việt Nam, tá túc nơi bà con ở gần biên giới, và đã bị bắt vào khoảng 16g30 ngày 31/8/2011, tại khu vực mốc số

1057, xã Thụy Hùng, huyện Văn Lãng, Lạng Sơn. Luyện đã khai nhận một mình thực hiện vụ cướp và sát hại cả nhà chủ tiệm vàng Bích Ngọc, nhất là hành vi giết trẻ nhỏ rất dã man.

Công an hiện đang hoàn tất hồ sơ vụ án, nhưng theo nhận định ban đầu của luật sư Nguyễn Huy Thiệp (Đoàn luật sự Tp. Hà Nội) thì : ***dưới 18 tuổi không bị xử tử hình*** – Theo quy định của pháp luật Việt Nam thì người vị thành niên (dưới 18 tuổi) không bị xử tử hình, tù chung thân đối với mọi hành vi phạm tội. Luật của chúng ta tính theo ngày, phải đủ tròn 18 tuổi mới phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về mặt hình sự. Sở

đĩ có quy định này do bản chất người vị thành niên nhận thức chưa đầy đủ nên pháp luật của ta có quy định như vậy. Trong vụ án giết người, cướp tài sản này, nếu nghi can Lê Văn Luyện chưa đủ tròn 18 tuổi (theo hồ sơ lưu tại nơi cư trú và học bạ tiểu học thì Luyện sinh ngày 18/10/1993) thì khung hình phạt mà pháp luật Nhà nước ta quy định như vậy và phải tuân thủ quy định của pháp luật, dù tội ác đến đâu cũng không thể xử tử hình hay chung thân được. (Minh Quang, Anh Quang, Thân Hoàng – Báo Tuổi Trẻ 01/9/2011).

### **Nhận định**

a. Tòa án chưa xét xử, chúng ta chưa biết kết quả ra sao, nhưng

biết chắc tòa sẽ xử theo luật hình sự của nước ta.

- b. Quy định dưới 18 tuổi không bị xử tử hình, chung thân đối với mọi hành vi tội phạm, đây là vấn đề nhân đạo với lý do chưa đủ tuổi thành niên thì chưa đủ chín chắn trong suy nghĩ và hành động.

Trường hợp Lê Văn Luyện quả thực còn thiếu chừng 2 tháng nữa mới tròn 18 tuổi (theo luật), nhưng thực tế cả về thể xác lẫn trí tuệ, Luyện đâu có "non" – một mình giết ba người, chém gần chết một người, cướp được tài sản, tiến trình thực hiện tội ác có tính toán, bài bản, đây thủ đoạn gian ác. Âm mưu

và hành động trót lọt như vậy thì trí tuệ của Luyện đâu có "vị thành niên" tí nào.

### ***Tình huống pháp lý đặc biệt***

Chưa hết bàng hoàng về hành vi man rợ của kẻ thủ ác trong vụ án, dư luận đang bức xúc khi có nhiều ý kiến của các luật sư cho rằng không thể xử tử hình hung thủ vì đương sự dưới 18 tuổi. Tuy nhiên, đây là một tình huống pháp lý đặc biệt ...

Sự tàn bạo trong vụ thảm sát tiệm vàng ở Bắc Giang đã đạt đến đỉnh điểm. Điều làm mọi người thấy nhẹ lòng đôi chút là lực lượng công an đã nhanh chóng bắt giữ hung thủ Lê Văn Luyện. Nhưng mấy ngày qua,

một vấn đề pháp lý nảy sinh khiến cho dư luận không khỏi ray rứt. Đó là kẻ thủ ác thiếu chừng hai tháng nữa mới đủ 18 tuổi để phải chịu án tử hình theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Dĩ nhiên tòa án không thể xử tử hình hung thủ nếu căn cứ vào các quy định pháp lý hiện hành. Nhưng cũng thật vô lý khi để một tội phạm như thế thoát tội chết. Nó sẽ tạo nên một tiền lệ quá xấu trong việc phòng chống tội phạm, có nguy cơ dẫn đến việc lạm dụng sự ưu ái đối với người dưới 18 tuổi.

Sự việc đã xảy ra, bằng chứng là sau vụ cướp ít bữa, một nhóm "choai choai" đã lên mạng "tôn

vinh" Luyện như là "một anh hùng", khiến nhiều phụ huynh lo lắng, và tiếp theo là báo động của báo Thanh Niên 20/11/2011, bài của Hồ Trọng như sau :

### ***Giáo dục nhóm tự xưng "đàn em của Lê Văn Luyện"***

Ngày 18/11, lực lượng Công an H.Điện Bàn (Quảng Nam) đã xử lý, ngăn chặn hoạt động của một nhóm thiếu niên từ 14 – 16 tuổi tự xưng là nhóm "Sống về đêm", thu giữ 5 mã tấu và 3 tuýp sắt. Cả nhóm đã tự chế mã tấu và tuýp sắt khắc chữ "Sống về đêm", sau đó chụp hình tung lên mạng. Chúng còn tự xưng là đàn em của Lê Văn Luyện - kẻ đã giết 3 người và làm bị thương 1



người trong vụ án cướp vàng ở Bắc Giang. Công an đã giáo dục, buộc cả nhóm phải viết cam kết không vi phạm.

Việc hoàn toàn không áp dụng án tử hình và chung thân với người dưới 18 tuổi là một quy định cứng nhắc. Lẽ ra pháp luật phải có điều khoản dự liệu để áp dụng trong trường hợp quá đặc biệt, như thế tính răn đe mới cao. Điều 1 của Công ước về quyền trẻ em viết như sau : "Trong phạm vi công ước này, trẻ em có nghĩa là bất kỳ người nào dưới 18 tuổi, trừ trường hợp pháp luật có thể được áp dụng với trẻ em đó quy định tuổi thành niên sớm hơn". Như vậy chúng ta cũng có thể

quy định trong những trường hợp phạm tội quá dã man, thì độ tuổi thành niên cần phải giảm xuống tùy trường hợp. Quy định này hoàn toàn không trái với tinh thần của Công ước về quyền trẻ em. Vì tinh thần chủ yếu của công ước này là bảo vệ quyền lợi chính đáng của trẻ em chứ không phải dung túng cho người dưới 18 tuổi làm điều tàn ác.

Thực tế thì việc thiếu 2 tháng tuổi không phải là nguyên nhân làm cho hung thủ Lê Văn Luyện thiếu nhận thức để hành xử như thế. Thật đau xót khi Luyện, thiếu 2 tháng nữa đủ 18 tuổi, lại được hưởng "quyền trẻ em", còn cháu bé nạn nhân mới 18 tháng tuổi lại không được hưởng

quyền được sống - quyền căn bản nhất của quyền trẻ em. Tôi cho rằng các nhà làm luật phải xem lại vấn đề này để sửa đổi luật sao cho sát với thực tiễn hơn. Riêng đối với vụ án Lê Văn Luyện, nên chăng cần khởi động một lộ trình pháp lý đặc biệt để thủ phạm phải chịu sự trừng phạt xứng đáng với tội ác gây nên ? (Luật gia Trần Đình Thu – Báo Thanh Niên 3/9/2011).

c. Tội ác ngút trời như vậy mà không phải chịu hoàn toàn trách nhiệm hình sự thì quả là bất công. Ba mạng chết tức tưởi lấy gì bù đắp ? Một bé gái sống sót mang thương tật và nhất là nỗi kinh hoàng, sự mất mát về tình

cảm và tâm lý suốt đời (em bỗng qua đêm trở thành mồ côi, đau đớn nào có thể lớn hơn ?), vài chục năm "ăn cơm tù" có bù được tội lỗi không ?

Ôi Summum Jus, Summa Injuria !

**8. Thảm kịch Na Uy** – Thủ tướng Na Uy : Jens Stoltenberg đau đớn cho hay vụ tấn công kép ngày 22/7/2011 là "tội ác nghiêm trọng nhất ở nước này từ sau thế chiến thứ hai".

Hung thủ là một người cực đoan tên là Anders Behring Breivick, 32 tuổi, do bất đồng với Đảng cầm quyền về chính sách nhập cư dễ dãi, đã tự chế bom tấn công tòa nhà chính phủ ở Oslo vào lúc 15g30,

làm 7 người thiệt mạng và 11 người bị thương, cơ sở vật chất bị hư nặng, khoảng 18g cùng ngày, Anders mặc đồ cảnh sát, mang nhiều súng đạn sang đảo Utoeya cách thủ đô Osla 20km, thăm sát đám đông khoảng 700 bạn trẻ dự trại thanh niên của Đảng Lao Động cầm quyền, làm 71 người chết và hàng trăm người bị thương trước khi Anders bị khống chế. Toàn dân Na Uy và cả thế giới đều kinh hoàng trước vụ thảm sát này (N.N.L.C, báo Thanh Niên 24/7/2011).

### **Nhận định**

α. Tương tự vụ Lê Văn Luyện, hiện nay Nhà nước Na Uy chưa xử vụ này, nhưng chắc một điều tòa án

sẽ phải xử theo luật quốc gia.

- b. Luật hình sự Na Uy và các nước Bắc Âu rất "nhân đạo", không có án tử hình và dường như không có án chung thân, mức cao nhất chỉ 21 năm tù, và việc chấp hành ở tù cũng giống như học tín chỉ vậy, nghĩa là cho phạm nhân chọn thời điểm ở tù, sau một khoảng thời gian nào đó phạm nhân có thể xin ra tại ngoại, rồi lại xin vào tù, khi nào tính đủ mức án thì được trả tự do (theo người viết được nghe).
- c. Nếu quả thật như vậy và cứ đúng luật mà xử, thì sẽ có độ vênh cực lớn giữa tội ác gây ra và hình phạt phải chịu. Còn sự bất công

mà hàng trăm gia đình phải chịu thì không thể đong đếm được. Chúng ta có cảm tưởng luật không khử trừ được điều ác, không có sức răn đe người ác và dường như "dung dưỡng" tội ác !

Ôi Summum Jus, Summa Injuria !

**9. Dư âm phim "Bí thư Tỉnh ủy"** – chiếu trên truyền hình VTV4 ngày 28/9/2011.

Đây là bộ phim truyền hình nhiều tập, được đông đảo bà con ưa thích, đánh giá cao, được chiếu đi chiếu lại nhiều lần. Truyền hình ngày 28/9/2011 chỉ chiếu lại một tập nào đó thôi, nhưng cũng đủ cho chúng ta "vấn vơ suy nghĩ".

Bối cảnh là nông thôn mới miền Bắc XHCN, chế độ Hợp tác xã khắp nơi với khẩu hiệu già trẻ lớn bé ai cũng thuộc như húp cháo, đọc như vẹt : "*Mình vì mọi người, mọi người vì mình – Làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu – Phải làm cho dân giàu nước mạnh ...*".

Thực tế HTX Phước Vĩnh, xã viên đói nghèo, đời sống vô cùng cơ cực, thiếu thốn, đời sống xã hội, kinh tế càng ngày càng tụt lùi. Bí thư Tỉnh ủy Kim đã mạnh dạn tháo gỡ một số ràng buộc, mở cửa cho lãnh đạo cấp dưới bằng quyết định 86 chủ trương khoán hộ, khoán sản phẩm, khoán vật nuôi, cây trồng, chủ trương làm cho bà con phần



khởi và kết quả mỹ mãn. Lúa từ 1,3 tấn, tối đa là 1,8 tấn/mẫu, nay tăng vọt 3 tấn, có khi 5 tấn/mẫu. Lợn nghia vụ tăng gấp rưỡi, gấp đôi, bà con làng xã vô cùng phấn khởi trước quyết định đột phá này. Không còn hộ đói, hộ nghèo ... không khí thi đua sản xuất hừng hực như ngọn lửa.

Nhưng chuyện được báo lên cấp trên, lãnh đạo cấp trên cử cán bộ lão thành Trung Chính xuống kiểm tra, mặc dù nghe tận tai, thấy tận mắt thành quả tốt đẹp, nhưng đứng trên quan điểm chính sách chung của cả nước, thì nghị quyết 86 là sai phạm lớn, phá vỡ những quy luật nền tảng, cố định, đi ra ngoài chủ

trương, chính sách, đường lối chung, nên yêu cầu bí thư Tỉnh ủy phải kiểm điểm ...

### **Nhận định**

- a. Cấp trên có lý khi căn cứ vào những quy tắc, đường lối được quốc hội thông qua, đây là phép nước rồi, cái gì sai phép nước là phải dẹp, phải bị kỷ luật.
- b. Bí thư Tỉnh ủy không sai khi vì sự no ấm của dân và sự phồn vinh của đất nước (dân có của cải nhiều thì nộp thuế má nghĩa vụ cao cho Nhà nước), mà gác sang một bên những quy định, ràng buộc không còn phù hợp, để mạnh dạn cải cách.

c. Điều đáng nói ở đây là cứ phải chấp hành những quy định lỗi thời (luật là luật, không khoan nhượng), để rồi dân nghèo, dân đói, dân khổ cứ mặc dân, người làm tốt cho dân như bí thư Kim thì bị kiểm điểm, người duy trì "tình trạng nghèo đói" cho dân để giữ những nguyên tắc lỗi thời, như cán bộ Trung Chính thì lại được tín nhiệm, có khi còn lên chức, lên lương nữa.

Ôi Summum Jus, Summa Injuria !

## **10. 6cm đất và chiếc ghế thâm phán** (tác giả Ls. Phạm Công Hùng)

Còn nhớ một vụ án nhiều năm trước, khi đó tôi là chánh án tòa hành chính ở TAND một tỉnh mà vì

lý do tế nhị, tôi xin không nêu tên. Nhà ông A và nhà ông B ở cạnh nhau, cách nhau phần đất có chiều ngang 1m. Cả hai nhà tranh chấp phần đất này nhưng hóa ra đất đó là đất công.

Nhà ông A quá cũ, tường lún, vách nứt nên ông sửa lại. Không có tiền nên không mượn thợ, ông A. tự làm, xây lại bức tường mới theo chân của bức tường cũ. Có lẽ vì dân tay ngang nên ông xây hơi xéo. Phần sau vách tường lại lún sang ranh đất công khoảng 6cm. Ông B liền khiếu nại tới UBND TP (thuộc tỉnh) rằng ông A cất lố qua 6cm như vậy là lấn chiếm đất đai. Chủ tịch UBND TP ra quyết định buộc ông

A phải tháo dỡ phần 6cm xây lổ và cưỡng chế vì ông A không chịu thực hiện. Ông A khởi kiện chủ tịch UBND TP ra TAND TP nhưng bị tòa sơ thẩm bác đơn. Ông liền làm đơn kháng cáo.

### ***Sao cho đạt lý, thấu tình***

Tôi được phân công xử phúc thẩm vụ án này. Khi nghiên cứu hồ sơ, tôi biết hoàn cảnh kinh tế ông A có nhiều khó khăn. Nếu căn nhà không có nguy cơ bị sập khi vào mùa mưa bão thì chắc ông đã không sửa lại. Bất ông A tháo dỡ 6cm xây lổ có nghĩa là phải đập bỏ nguyên cả phần tường, khi đó liệu ông có tiền sửa lại lần nữa hay không ? Trong khi miếng đất công có chiều

ngang 1m, thật ra hơi trũng xuống, trông giống như cái khe nằm ở giữa hai ngôi nhà, lại ở vùng ngoại ô hẻo lánh. Từ lâu phần đất này bỏ trống và sau này có lẽ chính quyền sở tại cũng không sử dụng vào việc gì.

### **Nhận định**

a. Nếu xét về mặt lý thì quyết định buộc tháo dỡ phần lấn chiếm đất công của chủ tịch UBND TP là không sai, bởi vì phần đất ông A xây lối sang dù chỉ là 6cm (trên chiều dài khoảng 4m) cũng là lấn chiếm đất đai. Tuy vậy, nếu tòa quyết định bác đơn kháng cáo, giữ y bản án sơ thẩm thì liệu có thấu tình không ? Ngược lại, tòa chấp nhận kháng cáo thì có đúng

luật không ? Tôi suy nghĩ rất kỹ để tìm một đáp án vừa đạt lý vừa thấu tình, nghiêm minh, công bằng cho các đương sự.

- b. Tại tòa, ông A trình bày : thật ra ông vô tình chứ không phải là cố ý ăn gian Nhà nước 6cm đất làm gì. Do phần tường phía sau có một vài đoạn còn sử dụng được nên ông đắp thêm ximăng lên thành ra mới lộ 6cm. Đến khi UBND TP xuống đo đạc rồi ra quyết định, ông mới biết mình xây lộ. Giờ nếu bắt đập bỏ 6cm thì toàn bộ ngôi nhà ông có thể bị ảnh hưởng. Gia đình vốn nghèo, sống chỉ nhờ vào vài công ruộng, khi sửa nhà ông phải mượn tiền

bà con, nay Nhà nước kê tháo dỡ thì ông không đủ tiền để cất lại phần tường bị đập bỏ, chứ đừng nói đến lỗ khi đập chân động kéo theo hư hỏng các phần khác. Trong khi đó phần đất này không sử dụng vào việc gì.

- c. Đại diện bên bị kiện vẫn giữ nguyên quan điểm của mình rằng ông A đã xây công trình trái phép trên phần đất công nên chủ tịch UBND TP ra quyết định buộc tháo dỡ là đúng chứ không sai luật.

Tôi phân tích rằng tòa đồng ý với quyết định của chủ tịch UBND TP, lần sang phần nào là phải tháo dỡ phần đó, khi tiến hành



cuỡng chế thì cơ quan thi hành án phải tháo dỡ đúng 6cm, chứ không được tháo dỡ lố qua phần của ông A dù chỉ 0,5cm, như vậy mới công bằng đối với ông A. Tuy nhiên, khó ai mà tháo dỡ chính xác 6cm chiều ngang với chiều cao gần 5m của bức tường được. Vì vậy tòa mong UBND TP hãy nghĩ lại các quyết định của mình.

- d. Cả hai bên đều đồng ý với những gì tôi nói. Tuy nhiên, bên bị kiện vẫn cho rằng không thể hủy các quyết định hành chính bị khởi kiện, bởi làm thế khiến người khác bắt chước xây trái phép theo.

Tôi vẫn thuyết phục : việc hủy bỏ quyết định không thể tạo tiền lệ được, bởi khi ra quyết định hoặc xét xử phải dựa vào nhiều điểm chứ không phải đơn thuần luật cứng nhắc chỉ dựa vào một yếu tố mà thôi. Ở đây có cần thiết tháo dỡ 6cm - độ chùng bằng khoảng nửa cục gạch, trong khi phần đất đó chính quyền sở tại đâu có sử dụng vào việc gì. Nếu ông A có khả năng xây lại thì việc buộc tháo dỡ trong trường hợp này còn phải cân nhắc nhiều mặt, đằng này hoàn cảnh ông A rất khó khăn, phần nữa cũng do trình độ hiểu biết pháp luật của ông A còn hạn chế nên mới xảy ra chuyện trên.

Sau khi hội ý, đại diện UBND TP đồng ý hủy quyết định buộc tháo dỡ và cưỡng chế. Còn phần ông A thì rút đơn khởi kiện. Hội đồng xét xử phúc thẩm ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính theo quy định của pháp luật và bế mạc phiên tòa. Nhìn ông A vui mừng ra về, lòng tôi chợt dâng lên một cảm giác khó tả.

(Thẩm phán PHẠM CÔNG HÙNG – *tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Tp.HCM – Minh Tâm ghi, báo Tuổi Trẻ ngày 8/4/2011*)

## **11. Siêu mẫu Ngọc Thúy bị kiện đòi hàng trăm tỉ đồng.**

TAND Tp.HCM cho biết vừa thụ lý vụ kiện "Tranh chấp quyền sở

hữu tài sản" giữa nguyên đơn là ông Nguyễn Đức An (Việt kiều, quốc tịch Mỹ, ngụ tại P.Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM) và bị đơn là bà Phạm Thị Ngọc Thúy



(tức siêu mẫu Ngọc Thúy), vợ cũ của ông An. Số tài sản tranh chấp lên đến 288 tỉ đồng, gồm rất nhiều bất động sản và tài sản có giá trị lớn.

Theo đơn khởi kiện, ông An và Ngọc Thúy kết hôn vào năm 2006, đến năm 2008 thì cả hai ly hôn tại Mỹ. Từ năm 2007 đến 2008, ông An dùng nhiều tài sản tạo lập trước hôn nhân mua bất động sản, cổ phần ... tại Việt Nam. Do mang quốc tịch Mỹ nên ông An nhờ vợ

đứng tên giùm.

Tòa thượng thẩm tòa án California, hạt Orange ngày 27/3/2008 tuyên toàn bộ hàng chục căn hộ, lô đất, biệt thự tại các dự án lớn ở Tp.HCM và Phan Thiết như Avalon Building, Sailing Tower, Sea Links ; 4 xe Mercedes, 2 xe Volkswagen, Porsche ... với tổng giá trị ước tính khoảng 288 tỉ đồng là của ông An.

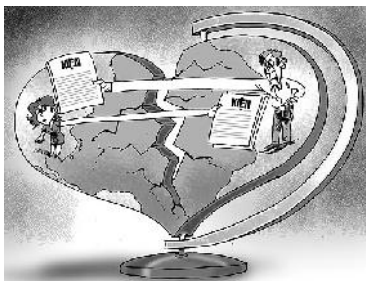
Ông An nhiều lần yêu cầu bà Ngọc Thúy giao trả số tài sản này nhưng theo ông là bà Ngọc Thúy không giao mà còn có dấu hiệu tẩu tán tài sản, chuyển nhượng cho người khác đứng tên. Vì vậy, ông An khởi kiện bà Ngọc Thúy ra tòa,

đề nghị tòa án buộc bà Thúy trả lại số tài sản này. (Lê Nga – Báo Thanh Niên 5/10/2011)

### ***Án chồng án vụ siêu mẫu Ngọc Thúy bị kiện đòi 288 tỉ đồng***

Xung quanh vụ siêu mẫu Ngọc Thúy bị kiện đòi khôi tài sản khổng lồ lên đến 288 tỉ đồng nảy sinh nhiều vấn đề pháp lý đáng chú ý bên cạnh một số tình tiết mới.

Ông Nguyễn Đức An, chồng cũ của siêu mẫu Ngọc Thúy cho biết, năm 2006 ông tình cờ quen biết Ngọc Thúy tại Mỹ. Cả hai đăng ký



kết hôn tại Mỹ vào 7/9/2006 (không làm thủ tục ghi chú kết hôn ở Sở Tư pháp Tp.HCM). Sau khi đăng ký kết hôn, Ngọc Thúy làm thủ tục trở thành thường trú nhân tại Mỹ và có thẻ xanh. Tuy nhiên, mối quan hệ này chỉ kéo dài hơn một năm, do xuất hiện nhiều bất đồng.

Ngày 20/11/2007, Ngọc Thúy và ông An đã ký một thỏa thuận ly hôn tại văn phòng luật sư của ông An. Tòa án California, hạt Orange, Mỹ, cũng đã ghi nhận sự thỏa thuận giữa hai bên đương sự. Theo đó, Ngọc Thúy được quyền nuôi con, ông An cấp dưỡng nuôi con 500 USD/tháng và cấp quyền giữ lại tài sản riêng, không có tài sản chung mà các bên

có được trong hôn nhân ; các bất động sản, động sản, tài khoản ở VN là của ông An. Vào thời điểm này, giữa ông An và Ngọc Thúy chỉ mới có một con là Nguyễn Angelina Dior (sinh tháng 5/2007).

Sau khi ký thỏa thuận ly hôn này, mối quan hệ giữa hai người vẫn chưa có gì căng thẳng. Bằng chứng là giữa Ngọc Thúy và ông An có tiếp đưa con thứ 2, Nguyễn Valentina Dior (sinh 10/2008).

### ***Liên tục kiện tụng***

Khi có bản án ghi nhận sự thỏa thuận ly hôn, giữa hai bên liên tục không tìm được tiếng nói chung liên quan đến vấn đề tài sản. Ngọc Thúy không đồng ý chuyển các tài



sản mà cô đứng tên giùm sang cho ông An.

Tháng 3/2010, ông An có đơn khởi kiện Ngọc Thúy ra TAND Q.1 yêu cầu giao lại những tài sản ở VN mà ông đã bỏ tiền mua và đòi quyền nuôi hai con. Theo đơn kiện, từ năm 2007 đến 2008 (trong thời gian kết hôn và sau khi đã ký thỏa thuận ly hôn), ông An dùng nhiều tài sản tạo lập trước hôn nhân mua bất động sản, động sản, mua cổ phần ... tại VN. Do mang quốc tịch Mỹ nên ông An nhờ Ngọc Thúy đứng tên giùm, gồm hàng chục căn hộ, lô đất, biệt thự tại các dự án lớn ở TP.HCM và Phan Thiết như Avalon Building, Sailing Tower, Sea Links

Golf & County Club; nhiều xe ô tô... với tổng giá trị ước tính khoảng 288 tỉ đồng. Chỉ tính riêng số tiền tạm ứng án phí đã lên đến gần 200 triệu đồng.

### ***Các luật sư nói gì ?***

Mới đây, vụ tranh chấp "đình đám" này đã được TAND Q.1 chuyển lên cho TAND Tp.HCM thụ lý.

Dưới góc độ pháp lý, một lãnh đạo TAND Tp.HCM phân tích, những vụ án có yếu tố nước ngoài (có đương sự là người nước ngoài hoặc người VN định cư ở nước ngoài) thì sẽ căn cứ vào nơi cư trú (theo Luật Cư trú) của chủ thể tham gia tố tụng để quyết định thẩm quyền thụ lý. "*Nếu*

*chủ thể có nơi thường trú hoặc tạm trú không có thời hạn thì thuộc tòa cấp huyện ; nếu chủ thể tạm trú có thời hạn thì thuộc thẩm quyền của tòa án cấp tỉnh. Trong vụ kiện này, ông An chỉ có thể tạm trú có thời hạn nên thẩm quyền thuộc TAND Tp.HCM giải quyết", vị lãnh đạo này khẳng định.*

Luật sư Phan Trung Hoài (Đoàn luật sư TP.HCM) phân tích thêm, đây là "vụ án dân sự có liên quan đến quyền đối với tài sản là bất động sản có trên lãnh thổ VN" mà theo quy định tại điều 411 Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền chuyên biệt của tòa án VN. "Nếu tòa án Mỹ có phán quyết liên quan

*đến những bất động sản có trên lãnh thổ VN thì cũng không được cho công nhận và thi hành tại VN vì vi phạm thẩm quyền chuyên biệt này", luật sư Hoài đánh giá.*

Góp thêm ý kiến, luật sư Cao Minh Triết (Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang) nói, cần phải xem xét rằng quan hệ hôn nhân giữa ông An và Ngọc Thúy được tiến hành ở nước ngoài và chưa ghi chú kết hôn theo quy định của pháp luật VN, nên không được công nhận tại VN. Theo luật sư Triết, tòa án sẽ thụ lý vụ kiện tranh chấp đòi tài sản này như giữa hai cá nhân bình thường với nhau, chứ không phải như chia khối tài sản chung hợp nhất giữa

hai vợ chồng khi ly hôn. "*Vì vậy, các bên phải chứng minh nguồn gốc tạo lập, cung cấp chứng cứ chứng minh là tài sản riêng. Tất nhiên, chứng cứ của ai mạnh người đó sẽ thắng*", luật sư Triết nói. (Lê Nga – Báo Thanh Niên 16/10/2011).

Trong phạm vi đời thường, tức là trong quan hệ xã hội hàng ngày, chúng ta gặp không ít những "ca" tình ngay, lý gian, luật "chơi" công lý, nhất là chuyện vay nợ thường ngày, nhiều khi vì tin nhau, vay nợ không cần giấy tờ, đến chừng bên vay giờ chứng chối phắt nợ nần, bên cho vay chắc là phải đành chịu, bởi vì không có giấy tờ chứng minh thì chẳng kiện vào đâu được.

Trường hợp ông A cho ông B vay số tiền 1.000.000 đồng thời chế độ cũ (trước 1975), lúc đó 1 triệu là một gia tài lớn, người giàu tột đỉnh cũng chỉ được gọi "triệu phú" thôi, vì 1 triệu lúc đó quy ra vàng là 33 cây (30.000 đồng/lượng). Thời gian chiến tranh, loạn lạc, tứ tán mỗi người mỗi nơi, chưa có dịp gặp nhau để thanh toán, mãi tới bây giờ mới gặp lại và hai bên thương lượng với nhau.

Ông B đề nghị nhiều mức trả, nhưng ông A vẫn không chịu, cho rằng mình thiệt quá, cuối cùng phải nhờ pháp luật. Trước pháp luật ông A xác nhận số tiền cho vay 1 triệu đồng (tiền chế độ cũ), ông B xác nhận

có vay số tiền như vậy. Ông A đòi quy ra vàng, nhưng luật sư của ông B căn cứ vào pháp luật và tiến trình quy đổi tiền tệ giữa chế độ cũ và chế độ mới.

- Trước hết vay gì trả nấy, đó là quy định bất biến của luật pháp, vay tiền trả bằng tiền, vay thóc trả bằng thóc, vay vàng trả bằng vàng, không thể có chuyện vay tiền trả bằng vàng.
- Giá trị đồng tiền đã chuyển dịch theo đúng luật pháp hiện hành qua 3 lần đổi tiền sau 1975 :
  - Lần 1 : luật quy định 1 đồng tiền mới ăn 5.000 đồng tiền cũ.
  - Lần 2 : luật quy định 1 đồng

tiền mới ăn 10 đồng tiền đã quy đổi (tức là 50.000 tiền chế độ cũ).

- Lần 3 : luật quy định 1 đồng tiền mới phát hành ăn 1 đồng tiền hiện hành.

Như vậy số tiền vay 1 triệu đồng (chế độ cũ) sau quy đổi bằng 20 VNĐ. Vay nợ không kỳ hạn nên tính lãi theo ngân hàng "không kỳ hạn" là 2,4%/năm, với 20 đồng thì một năm được 0,48 đồng ; 36 năm được 17,28 đồng, cộng vốn, lãi là 37,28 đồng.

Nếu không có quy định nào khác mà cứ đúng nguyên tắc luật pháp vay gì trả nấy, giữ nguyên giá trị quy đổi theo thời gian cộng với lãi



suất theo ngân hàng, thì với số tài sản lúc cho vay trị giá 33 cây vàng, tới thời điểm này được 37 đồng, hai hào, 8 xu !

Ôi Summun Jus, Summa Injuria !

Ghi chú : Hiện nay tiền xu, hào, đồng, 10 đồng, 100 đồng, 200 đồng chỉ tồn tại trên máy tính của các ngân hàng, thực tế đời thường, những thứ tiền này không còn ai thấy, họa chăng chỉ còn nơi các nhà sưu tập tiền mà thôi !

### **Nhận định**

- a. Hôn thú làm ở Mỹ chưa ghi chú theo pháp luật VN nên không được công nhận ở VN.
- b. Tài sản thì ở VN nên những

quyết định về tài sản khi ly hôn ở Mỹ không có hiệu lực ở VN.

- c. Nếu giải quyết khiếu kiện ở VN như hai người thường (không phải vợ chồng) thì cứ theo nguyên tắc của luật : "*Ai đứng tên sở hữu, người ấy là chủ*".
- d. Nếu xử như vậy thì có nguy cơ chủ của thực sự sẽ mất trắng (nếu bên đứng tên giùm không thành thực nhận mình chỉ đứng tên hộ và nếu tòa án không tìm được cách chứng minh tài sản không thuộc về người đứng tên hộ mà là của người khiếu nại).
- e. Nếu cứ xử "án tại hồ sơ", tên ai trên tài sản thì tài sản của người ấy, thì thật là bất công nếu thực sự người đứng tên chỉ là đứng tên

hộ, không có tài sản.

Ôi Summum Jus, Summa Injuria !

## **12. Không cho chuyển một phần đất vườn thành đất ở.**

Nhiều bạn đọc ở Q.12, huyện Hóc Môn (Tp.HCM) phản ánh họ xin chuyển mục đích sử dụng một phần đất vườn thành đất ở để xây nhà nhưng UBND quận, huyện không giải quyết mà yêu cầu họ phải chuyển mục đích sử dụng nguyên thửa đất.

Trong khi đó, quận huyện phải thực hiện theo quyết định 19 năm 2009 của UBND Tp.HCM. Quyết định này quy định người dân muốn chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở phải chuyển

cả thửa.

***Cần 250m<sup>2</sup>, phải chuyển mục đích sử dụng 1.200m<sup>2</sup> ?***

Ông N.V.T. có 1.200m<sup>2</sup> đất vườn cây ăn trái ở xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn. Hai vợ chồng ông mới về hưu, định xây một căn nhà nhỏ dưỡng già nên xin phép chuyển mục đích sử dụng 250m<sup>2</sup> đất vườn thành đất ở để xin giấy phép xây dựng nhà. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ nói ông phải chuyển mục đích sử dụng nguyên thửa 1.200m<sup>2</sup> mới được UBND huyện giải quyết. Ông T. tính toán : nếu chuyển mục đích sử dụng thành đất ở hết 1.200m<sup>2</sup> đất thì ông phải đóng trên 700 triệu đồng tiền sử dụng đất (tính theo giá

đất do UBND TP ban hành). Ông T. cho rằng ông chỉ muốn xây nhà khoảng 250m<sup>2</sup>, phần đất còn lại để trồng cây ăn trái nhưng lại bị bắt chuyển tất cả thành đất ở là quá vô lý !

Ông Hồ Minh Dương, trưởng Phòng Tài nguyên - môi trường huyện Hóc Môn, cho biết phòng đã từ chối chuyển mục đích sử dụng một phần thửa đất của nhiều người dân chứ không riêng trường hợp của ông T.. Ông Dương cho rằng theo quyết định 19 năm 2009 của UBND TP về hạn mức tối thiểu để tách thửa đất thì phải chuyển mục đích sử dụng đất trọn thửa đất. Đất nông nghiệp muốn tách thửa phải

bảo đảm mỗi thửa tách ra có diện tích từ  $1.000\text{m}^2$  trở lên. Vì vậy, những người có đất nông nghiệp rộng hơn  $2.000\text{m}^2$  thì có thể tách thành hai, ba ... thửa (có diện tích từ  $1.000\text{m}^2$  trở lên) rồi sau đó chuyển thành đất ở cả thửa. Còn những trường hợp có đất nông nghiệp từ  $2.000\text{m}^2$  trở xuống nếu muốn chuyển mục đích sử dụng thành đất ở đều phải chuyển trọn thửa đất vì không thể tách ra.

Không riêng ở huyện Hóc Môn, nhiều người dân ở Q.12, Thủ Đức ... khi xin chuyển mục đích sử dụng một phần thửa đất cũng bị từ chối. Ông Phan Phương Bình, phó Phòng Tài nguyên - môi trường Q.12, cho

biết : do quy định phải chuyển thành đất ở cả thửa nên nhiều trường hợp người dân không đủ tiền để đóng tiền sử dụng đất (do diện tích vượt hạn mức đất ở phải đóng tiền sử dụng đất theo giá thị trường). (Khánh Yên – báo Tuổi Trẻ 7/11/2011).

### **Nhận định**

- a. Lãnh đạo quận, huyện phải thi hành lệnh cấp trên, đó là thượng tôn pháp luật.
- b. Thực tế dân nghèo không thể có tiền đóng thuế để chuyển mục đích sử dụng cả thửa, họ cũng không cần "đất ở" thửa thải như vậy.
- c. Nếu "cứ luật mà làm" thì hậu quả là bất công, một là đóng thuế quá

nặng, hai là (không đủ tiền đóng thuế cả thửa) không có phép xây nhà cứ việc lén "làm chòi" mà ở, từ đời cha ông tới đời con cháu !

Ôi Summum Jus, Summa Injuria !

### **13. Luật ty nạn.**

Chương trình truyền hình VTV9 ngày 7/10/2011 nhắc tới trường hợp Cariles, người Cuba, chủ mưu phá hủy máy bay của hãng hàng không Cubana Airline ngày 6/10/1976, làm 73 người thiệt mạng.

Phạm nhân từ đó đến nay vẫn sống ở Mỹ, không bị xét xử, vì giữa hai nước kinh địch, Cuba và Mỹ không ký thỏa thuận dẫn độ tội phạm. Mỹ lấy lý do "nhân đạo"



rằng nếu bị trục xuất về Cuba, phạm nhân có thể bị tra tấn.

Chúng ta còn nhớ sau thế chiến II, Đức quốc xã thua trận, các sĩ quan cao cấp của Đức quốc xã còn sống sót, lập tức thay đổi họ tên, dùng phẫu thuật thẩm mỹ thay đổi cả hình dạng, nhân thân rồi trốn đi tỵ nạn ở các nước xa xôi, để tránh bị trả thù, một trong những tên đồ tể là Karl Adolf Eichmann (sinh 1906), cải dạng trốn sang Achentina ẩn dật ở đó tới năm 1962. Mật vụ Do Thái đi săn lùng, truy nã khắp nơi, vì tên này đã phạm tội diệt chủng Do Thái, họ đã khám phá ra nơi trú ẩn của Eichmann, mật vụ Do Thái đã sang tận Achentina bắt cóc

Eichmann đưa về Giêrusalem xử tử năm 1962, bất kể việc vi phạm luật pháp của nước chủ nhà, cả thế giới xôn xao về vụ này (và cũng khâm phục mật vụ Do Thái).

### **Nhận định**

Mỹ thi hành luật "không dẫn độ" nên Cuba đành chịu. Luật ty nạn có vẻ "nhân đạo" với một người, nhưng lại gây ra bất công lớn với hàng trăm người.

Ôi Summum Jus, Summa Injuria !

### **THAY PHẦN KẾT**

*(Trích trong tạp chí XUA NAY – số 357 tháng 6/2010, của Hà Thúc Minh)*

Công bằng chỉ được đặt ra khi xã hội không có hoặc thiếu công bằng.

Người ta càng nói nhiều về công bằng bao nhiêu thì chứng tỏ xã hội càng thiếu công bằng bấy nhiêu. Đến nỗi công bằng trở thành ảo ảnh như hồ nước trên sa mạc mà thầy trò Đường Tăng nhiều lúc trông thấy phía trước nhưng chẳng bao giờ đến được bởi vì nó luôn ở phía trước. Có hay không có công bằng trên hành tinh này ? Chắc là "văn kỳ thanh bất kiến kỳ hình" cho nên thiên hạ thường cảm thán "Trời sao Trời ở bất công" ! Tại sao người xấu vẫn sống nhởn nhơ trong khi người lương thiện lại lận đận cả đời, công bằng đâu rồi ? Nhà triết học người Đức, Kant không "bi quan" như vậy. Theo ông, công bằng nếu là thì tương lai ở thế giới

bên này, đương nhiên sẽ là thì hiện tại ở thế giới bên kia. Không một ai có thể thoát khỏi luật nhân quả hiển nhiên này. Điều đó càng chứng tỏ rằng một cuộc sống sẽ được tiếp tục sau khi chết và sự hiện diện của Thượng đế để giải quyết công bằng. Như vậy có nghĩa là con người không thể tự mình thực hiện công bằng mà phải nhờ vào bàn tay của Thượng đế.

Phải chăng công bằng chỉ có ở thế giới bên kia chứ không có thể có ở thế giới bên này ? Phải chăng công bằng không nằm trong tâm với của con người ? Nếu như bản chất của cuộc sống là ích kỷ như Ikeda nhận xét thì công bằng chỉ là một

giấc mơ hoa giữa ban ngày. Không phải chỉ có Ikeda mà ngay đến đại văn hào Voltaire cũng cho rằng năm ngón tay còn có ngón ngắn ngón dài hưởng chi cả cuộc đời này, công bằng khó lắm thay ! Nhà tỉ phú người Mỹ Bill Gates đang sống ở thế kỷ gọi là văn minh của nhân loại cũng thừa nhận rằng "cuộc sống là bất công, thôi thì hãy tập làm quen với nó đi vậy" (Life is not fair, get used to it).

Công bằng ? Hoặc là ráng chờ ở ... thế giới bên kia hoặc là hãy tập làm quen với bất công ở thế giới bên này. Chẳng biết nên chọn cách nào hay là cứ "gẫm hay muôn sự tại Trời" !

Từ khai thiên lập địa đến nay, con người ở đâu cũng vậy, thường đánh đồng giữa công bằng và "bình quân". Nhưng càng ngày người ta càng nhận ra rằng công bằng không phải là bình quân. Bình quân triệt tiêu động lực của con người nhưng công bằng thì không. Chuyển từ bình quân sang giàu nghèo phân cực có nghĩa là chuyển từ cực nọ sang cực kia. Liệu cái "cực kia" đó có phát huy được động lực của con người hay là càng triệt tiêu hơn ? "Một bộ phận giàu trước" và "phân cực giàu nghèo" là hai sự việc hoàn toàn khác nhau. Một bên là thực hiện công bằng còn một bên lại tạo ra sự bất công. Hình như cuộc sống tự nó cũng đã chứng tỏ rằng một

bước tiến tới cái gọi là giàu, mạnh  
đồng thời cũng là một bước thụt lùi  
khá dài của công bằng. Tham nhũng  
đang trở thành quốc nạn, mất dân  
chủ, vô cảm với dân, lợi dụng chức  
quyền làm ăn bất chính ... hãy còn  
đó mọi lúc mọi nơi thì làm sao có  
thể gọi đó là công bằng được ?

Trong tác phẩm *Phê phán cương  
lĩnh Gô-ta*, Mác đã nói đến nhiệm  
vụ hàng đầu của xã hội chủ nghĩa là  
phải thực hiện công bằng. Công  
bằng ở thế giới bên này chứ không  
phải ở thế giới bên kia. Công bằng  
không thể có được khi giai cấp  
thống trị chưa từ bỏ quyền lực.  
Thực hiện công bằng khi chưa đủ  
điều kiện cũng như không có công

bằng khi đã có điều kiện đều đáng phê phán như nhau.

Nhưng, thế nào là công bằng ? Các ngành khoa học xã hội và nhân văn đang cố nắm bắt nó, cho dù nó là ảo ảnh hay hiện thực. Hai xu hướng chủ yếu nghiên cứu về công bằng về phân phối sản phẩm xã hội (Distributive Justice) và công bằng trong quan hệ đối xử (Retributive Justice). Ân oán trên đời nên giải quyết như thế nào là công bằng ? Chẳng biết nên lấy "oán báo oán" hay là "lấy ân báo oán" ? Nhưng thôi, chuyện đó để tính sau, bây giờ hãy bàn về công bằng trong phân phối của cải xã hội trước đã.

Trong *Phê phán cương lĩnh Gô-*



ta, Mác nhận xét về công bằng ở chủ nghĩa cộng sản như sau : Chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản đều giống nhau ở chỗ "mọi người đều làm hết sức mình" (From each according to his ability), nhưng sức sản xuất của xã hội chủ nghĩa kém hơn nhiều so với xã hội cộng sản, cho nên ở xã hội chủ nghĩa chỉ có thể thực hiện công bằng bằng nguyên tắc "phân phối theo năng lực" (Distribution according to work) chứ không phải theo nguyên tắc "hưởng theo nhu cầu" (Get mine get yours) như xã hội cộng sản. Chẳng biết xã hội hiện nay đã thực hiện được bao nhiêu ? Theo số liệu của Cục thống kê cuối năm 2009, tỷ lệ thất nghiệp là 4,65%, tỷ lệ người

thiếu việc làm là 5,1%. Như vậy là ngay đến việc làm cũng chưa có lấy đâu ra cái gọi là "làm hết sức mình" ? Ngay cán bộ, nhân viên nhà nước liệu có bao nhiêu phần trăm "làm hết sức mình" ? Còn phân phối thì ai dám bảo là đã căn cứ vào năng lực lao động ? Tình trạng "người ăn không hết, kẻ lần không ra" vẫn còn đó, không phải là biểu hiện công bằng dựa theo năng lực mà chính là đang thách thức với công bằng. Thật ra cũng khó mà thuyết phục rằng xã hội hiện nay đang thực hiện nguyên tắc công bằng mà Mác đã đề xuất ! Cái gọi là hiện tượng tiêu cực trong xã hội không nhiều thì ít có lẽ cũng từ đó mà ra. Chẳng lẽ cái "danh" lại quan trọng hơn cái

"thực" đến nhường ấy ?

Nói như vậy không có nghĩa là thiên hạ thiếu quan tâm hoặc ít nói tới công bằng. Ngược lại là đằng khác, công bằng đang được quan tâm và nói nhiều hơn bất cứ lúc nào hết. Tuy nhiên "quan tâm", "nói nhiều" ... và thực hiện đến đâu lại là hai chuyện khác nhau. Có lẽ những con rồng "công bằng" đủ màu sắc trên giấy kia mới chỉ có một mắt cho nên chưa bay lên được ?

Phải chăng giàu, mạnh là tiền đề tất yếu của công bằng ? Nếu như "công bằng trước số không" là vô nghĩa thì "bất công trước số nhiều" liệu có ý nghĩa gì hơn không ? Khái niệm công bằng chỉ xuất hiện khi

kinh tế xã hội tương đối phát triển chứ không phải khi xã hội còn nghèo nàn. Có người cho rằng con người ở xã hội nguyên thủy không hề cảm thấy bất công hay nghèo nàn. "Giàu", "nghèo" là khái niệm tương đối, là cảm nhận chủ quan của con người ở thế kỷ XXI đối với người xưa. Biết đâu trong tương lai xa xôi nào đó, con cháu chúng ta lấy làm thương hại cho cuộc sống nghèo nàn hiện nay ?

"Công bằng" là khái niệm thuộc nhiều lĩnh vực như chính trị, kinh tế, xã hội, đạo đức ... vừa là sự thực vừa là giá trị, cho nên công bằng có thể thực hiện và cần phải thực hiện ngay khi xã hội hãy còn nghèo. Mọi

người còn nhớ trước đây trong thời kỳ cách mạng giải phóng dân tộc, kinh tế còn nhiều khó khăn, Hồ Chí Minh đã trích câu nói của Khổng Tử trong sách Luận ngữ rằng "không sợ thiếu, chỉ sợ không công bằng, không sợ nghèo, chỉ sợ lòng dân không yên" để giải quyết tình trạng thiếu thốn lúc bấy giờ. Như vậy có nghĩa là công bằng không phụ thuộc vào điều kiện vật chất cũng như kỹ thuật cao. Công bằng hoàn toàn nằm trong tầm tay trong khi giàu, mạnh xem ra hãy còn nhiều gian truân. Hơn nữa, giàu, mạnh lại được bắt đầu bằng chấp nhận cách biệt giàu, nghèo, có nghĩa là nếu không có bất công thì không thể giàu, mạnh được ? Cứ

theo lo-gích đó thì càng giàu, mạnh càng bất công. Đối tượng của cách mạng không phải đánh đổ giàu, mạnh mà chính là xóa bỏ bất công. Nguyên nhân của nghèo nàn không phải chỉ do bản thân kinh tế mà còn do chính con người, nói cách khác là do bất công xã hội. Hai chuyên gia kinh tế nổi tiếng thế giới là Francis Moore Lappé và Joseph Collins trong *Lương thực là thứ nhất* (Food first, 1977) và *Mười hai thần thoại về nạn đói thế giới* (World Hunger Twelve myths, 1986) cũng nhận xét rằng đói kém hay lương thực thiếu hụt chính là do bất công trên thế giới. Hiện nay trên thế giới thường xuyên có hàng tỷ người thiếu đói trong khi lương thực trên

thế giới thừa sức nuôi sống toàn nhân loại. Công bằng xã hội sẽ là động lực của giàu mạnh, bất công không những là lực cản mà còn là nguyên nhân chủ yếu của phát triển kinh tế - xã hội không bền vững.

Lẽ nào giàu, mạnh cứ phải trượt dài trên đường cao tốc Bắc-Nam, để rồi bỏ rơi công bằng lại phía sau, nhọc nhằn, lẽo đẽo "đi một bước đường một đau" bên bờ sông Pô-kô giữa núi rừng Tây Nguyên một thời chiến tranh, một thời hòa bình ...

(Hà Thúc Minh)

### **Nhận định**

a. Công lý và bất công trên đời này luôn có mặt bên nhau, đan xen

nhau như biểu đồ của lưỡng nghi vậy. Bất công là do thiếu công lý, mà công lý tuyệt đối thì chẳng bao giờ có trên đời này. Ngành pháp luật lấy cái cân có hai đĩa hai bên làm biểu tượng, người ta vẫn gọi "cán cân công lý", nhưng thử hỏi có hai đĩa cân nào cân bằng tuyệt đối không ? (đây có ý nói đĩa không mà thôi, chưa có gì đặt trên đó), không lẽ những hạt bụi hoặc những phân tử nước trong không khí rơi đều trên cả hai đĩa cân ? Cho dù chỉ 1 phần tỷ tỷ tỷ microgram ?

- b. Công bằng là nền tảng của hạnh phúc, không có công bằng thì cũng không có hạnh phúc. Mà



ước vọng của mọi người, mọi thời, mọi nơi là hạnh phúc tuyệt đối. Điều này không thể có ở trần gian.

- c. Vậy không lẽ con người "linh u vạn vật" sinh ra ở trên đời này chỉ là để gây bất công và chịu đựng sự bất công ? Rõ là phi lý, không thể chấp nhận được.
- d. Tạo Hóa tác sinh con người ở trần gian này là để được hạnh phúc, sở dĩ chưa đạt hạnh phúc là vì giới hạn, khiếm khuyết của con người, do đó vô tình hay hữu ý làm nảy những bất công khiến con người bất hạnh.

Chương trình truyền hình VTV2 tối ngày 17/11/2011 chiếu lại khóa

hợp Quốc hội mới đây, trong đó có đại biểu đứng lên yêu cầu Quốc hội "phải nghiên cứu kỹ, đối chiếu với thực tế đời sống rồi mới soạn luật, tránh những trường hợp luật dễ ra nhưng lại khó bỏ".

(Cụ thể của việc vội vàng ra luật mà không nghiên cứu thực tế, gây bức xúc cho dân, đó là luật không cho chuyển đổi một phần đất vườn thành đất ở, mà phải chuyển cả thửa. Tuyệt đại đa số dân nghèo lấy đâu ra tiền nộp thuế, chỉ còn một cách là cả đời ở lều trên phần đất của mình, có thể luật này sẽ phải điều chỉnh, mà điều chỉnh thì bộc lộ trình độ "non yếu" của nền luật pháp nước mình, hay đúng hơn là trình độ yếu kém của những người làm luật. Nếu không điều chỉnh thì khó tránh khỏi bất công cho dân chúng)

e. Cũng do giới hạn của loài người

cho nên trên thế gian này chẳng bao giờ có bộ luật hoàn hảo 100%, ngay cả luật La Mã nữa – Một là do trí khôn nhỏ bé của loài người không thể nào dự trù, hay nói nôm na là vít hết mọi kẽ hở của một khoản luật, mà còn hở thì còn "lọt người lọt tội" ; Hai là khi xét xử, các thẩm phán cũng không thể nào biết hết mọi chi tiết trong vụ việc và quá trình thực hiện tội ác (không làm chủ được quá khứ) ; Ba là dù có biết điều phải làm để bảo vệ công lý, thì nhiều khi cũng không thể thực hiện được – ví dụ biết ông A đắp thêm 6cm tường lán ra là sai, nhưng khi ra lệnh cưỡng chế, ai có thể bóc tách được đúng 6cm

tường ra mà không làm hại tới cả bức tường và cả ngôi nhà sắp sập ? Cũng như trong vở kịch "Người lái buôn thành Venise", quan tòa biết rằng xéo 1 cân thịt là đúng luật công bằng, nhưng ai thực hiện được việc này mà không chảy một 1 giọt máu, đồng thời không thừa không thiếu 1mg ?

- f. Các bạn đọc nghĩ thế nào, chấp nhận thế nào thì tùy, nhưng bản thân người viết thì nhất định đòi công lý tuyệt đối, không chấp nhận một ly bất công nào. Nếu ở đời này không thể đòi được thì chắc chắn còn có đời sau vĩnh cửu để chúng ta đòi, lúc đó vị Chúa Tể trời đất – Đáng chí công

vô tư, thấu suốt mọi bí ẩn : "thiên  
võng khôì khôì sơ nhi bất lậu",  
Đấng đó có quyền năng tuyệt đối,  
thừa khả năng "*bóc tách 6cm  
tường, cắt đủ một cân thịt mà  
không chảy một giọt máu*" như  
công lý đòi hỏi. Chỉ có Đấng đó  
mới có thể đem lại hạnh phúc  
tròn đầy và vĩnh cửu cho con  
người như lòng nó mơ ước :

- "*Cha của anh, Đấng thấu suốt  
mọi bí ẩn*" (sách Tin Mừng theo  
thánh Mátthêu đoạn 6, câu 4).
- "*Anh sẽ không ra khỏi ngục  
cho tới khi trả xong đồng xu  
cuối cùng*" (sách Tin Mừng theo  
thánh Mátthêu đoạn 5, câu 26).
- "*Đến ngày phán xét, người ta*

*sẽ phải trả lời về mọi điều mình nói và mọi việc mình làm"* (sách Tin Mừng theo thánh Mátthêu đoạn 12, câu 36).

- *"Vì Con Người (Chúa Giêsu) sẽ ngự đến vào ngày tận thế trong vinh quang của Cha Người (Chúa Trời), cùng với các thiên thần của Người, và bấy giờ Người sẽ thưởng phạt ai nấy xứng việc họ làm"* (sách Tin Mừng theo thánh Mátthêu, đoạn 16, câu 27).
- *"Chúa xét xử dân Người theo công lý và bênh vực quyền lợi kẻ nghèo hèn"* (Thánh Vịnh 71 câu 2).
- *"Chúa ngự đến xét xử trần*

*gian, Người xét xử địa cầu theo đường công chính, xét xử muôn dân theo chân lý của Người" (Tv 96,13).*

- Công lý, bình an và hạnh phúc tuyệt đối sẽ chỉ có trong Nước Chúa ở kiếp sau mà thôi, đó chính là trời mới, đất mới : *"Núi đem lại cảnh hòa bình trăm họ, đồi rước về nền công lý vạn dân" (Tv 71,3).*
- Ludwig Van Beethoven (nhà soạn nhạc Đức, 1770-1827) 10 năm cuối đời bị điếc nặng, lúc hấp hối ông nói hỏn hển : *"Về với Thượng Đế, tôi sẽ lại nghe thấy các bản nhạc của mình"* (CKTNN số 747, 10/5/2011, trang

26).

- Samuel Langhorne Ciemens, tức Mark Twain (nhà báo, nhà văn Mỹ, 1830-1910), trước khi lìa đời đã nói : "*Tạm biệt nhưng chúng ta rồi sẽ gặp lại nhau*" (Sđd trang 26).
- Thomas Alva Edison (nhà sáng chế Mỹ, 1847-1931), trước giờ lâm chung, nói với những người thân yêu : "*Phong cảnh thế giới bên kia tuyệt đẹp*" (Sđd trang 26).

\*\*\*



## LỜI TÂM NIỆM

- *Lạy Đấng thiêng liêng Tối cao,*
- *Lạy Đấng Tạo Hóa,*
- *Lạy Đấng Tuyệt Đối,*
- *Lạy Thượng Đế,*
- *Lạy Ông Trời,*

*Chúng con đây là những thọ tạo đứng trên muôn vật trong vũ trụ. Chúng con đã được Ngài tạo dựng nên giống hình ảnh của Ngài là Thiên Chúa, vì chúng con có trí nhớ, có trí tuệ, có ý muốn, có tự do.*

*Chúng con luôn thao thức trước những vấn đề :*

1. *Bởi đâu có vũ trụ này ?*
2. *Bởi đâu có bản thân chúng con ?*

3. **Đâu là mục đích của cuộc đời ?**
4. **Chết rồi sẽ đi về đâu ?**
5. **Làm điều thiện, ai sẽ thưởng công cho ?** (theo ai, thờ ai thì sẽ lãnh thưởng nơi người ấy, nếu người ấy to hơn Ông Trời)
6. **Làm điều ác, ai sẽ phạt tội ?**
7. **Ai sẽ thỏa mãn khát vọng hạnh phúc tuyệt đối của chúng con ?**

**Chúng con muốn đi tìm chân lý, tìm ý nghĩa đích thực cho cuộc đời. Xin Ngài soi trí mở lòng cho chúng con, để chúng con được tìm thấy Ngài, và được niềm vui gọi Ngài là Cha, như hơn 2 tỉ Kitô hữu trên thế giới – Amen.**

(Tiền sĩ Phan Như Ngọc,

Email : pnngoc@gmx.net – Trích Bài giảng  
Chúa nhật - TGM, số 4/2007, trang 74)

\*\*\*

*Tân Bình, ngày 25/11/2011*

**Lm. Giuse NGUYỄN HỮU TRIẾT**

*Hiện nay địa chỉ của tôi :*

**Lm. Jos. Nguyễn Hữu Triết**

**387 Lê Văn Sỹ, phường 2, quận Tân Bình,  
Thành phố Hồ Chí Minh.**

**Điện thoại : 38449497 – 0909721822**

*Quý độc giả muốn có thêm tài liệu  
hoặc có thắc mắc, xin liên lạc :*

**Email : josnhtriet@gmail.com**

### **Cần sự tiếp tay**

*Nếu quý độc giả thấy tập này có một chút gì tốt đẹp, hữu ích thì xin tiếp tay phổ biến cho bạn bè, con cháu, người thân quen bằng cách photô ra ít bản tặng họ, hay ít là chuyển tay tập này cho một người khác.*

*Người viết hết lòng cảm ơn.*